

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Phương án bảo vệ đập, hồ chứa
công trình hồ chứa nước Núi Một

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 273/TTr-SNN ngày 25/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bảo vệ đập, hồ chứa công trình hồ chứa nước Núi Một do Công ty TNHH Khai thác công trình Bình Định lập đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định tại Văn bản số 273/TTr-SNN ngày 25/7/2024 nêu trên (Có phương án kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty TNHH Khai thác công trình Bình Định và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nội dung Phương án được phê duyệt tại Điều 1 nhằm đảm bảo an toàn cho công trình trong quá trình quản lý, khai thác và vận hành.

2. Công ty TNHH Khai thác công trình Bình Định tiếp tục tổ chức lập và triển khai thực hiện phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đối với khu vực lòng hồ chứa theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn, Chủ tịch UBND huyện Vân Canh; Giám đốc Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.



Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K10.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



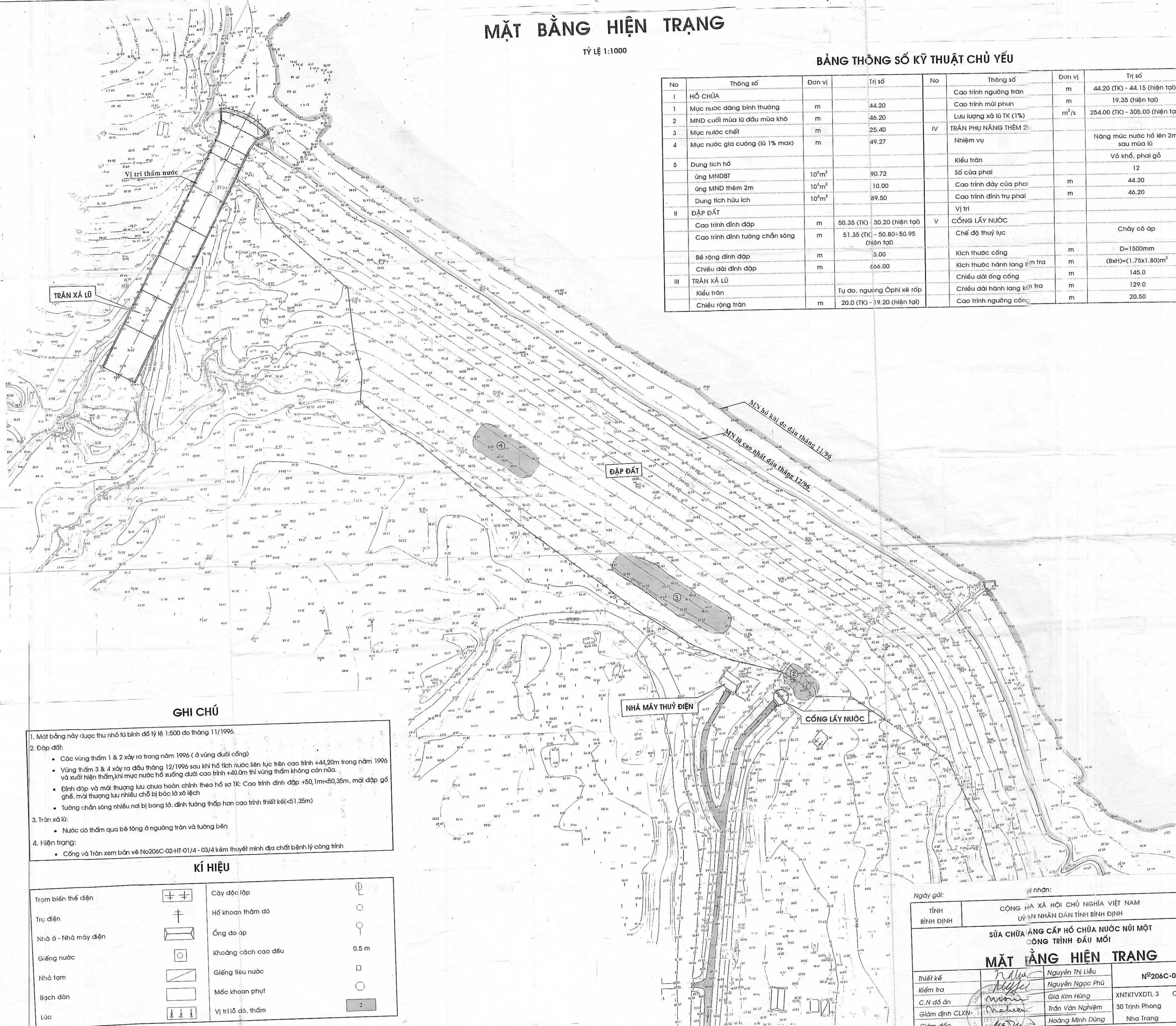
Nguyễn Tuấn Thanh

MẶT BẰNG HIỆN TRẠNG

TỶ LỆ 1:1000

BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT CHỦ YẾU

No	Thông số	Đơn vị	Trị số	No	Thông số	Đơn vị	Trị số
I	HỒ CHỨA				Cao trình ngưỡng tràn	m	44.20 (TK) - 44.15 (hiện tại)
1	Mức nước dâng bình thường	m	44.20		Cao trình mái phun	m	19.35 (hiện tại)
2	MND cuối mùa lũ đầu mùa khô	m	46.20		Lưu lượng xả lũ TK (1%)	m ³ /s	254.00 (TK) - 305.00 (hiện tại)
3	Mức nước chết	m	26.40	IV	TRẦN PHỤ NÂNG THÊM 2m		
4	Mức nước gia cường (lũ 1% max)	m	49.27		Nhiệm vụ		Nâng mức nước hồ lên 2m sau mùa lũ
5	Dung tích hồ				Kiểu tràn		Vỏ khổ, phai gỗ
	Ứng MNDBT	10 ⁶ m ³	90.72		Số cửa phai		12
	Ứng MND thêm 2m	10 ⁶ m ³	10.00		Cao trình đáy cửa phai	m	44.20
	Dung tích hữu ích	10 ⁶ m ³	89.50		Cao trình đỉnh trụ phai	m	46.20
II	ĐẬP ĐẤT				Vị trí		
	Cao trình đỉnh đập	m	50.35 (TK) - 50.20 (hiện tại)	V	CỐNG LẤY NƯỚC		
	Cao trình đỉnh tường chắn sóng	m	51.35 (TK) - 50.80-50.95 (hiện tại)		Chế độ thủy lực		Chảy có đập
	Bề rộng đỉnh đập	m	5.00		Kích thước cống	m	D=1500mm
	Chiều dài đỉnh đập	m	666.00		Kích thước hành lang 0.5m tra	m	(BxH)=(1.75x1.80)m ²
III	TRẦN XẢ LỬ				Chiều dài ống cống	m	145.0
	Kiểu tràn		Tự do, ngưỡng 0phi xả rập		Chiều dài hành lang 0.5m tra	m	129.0
	Chiều rộng tràn	m	20.0 (TK) - 19.20 (hiện tại)		Cao trình ngưỡng cống	m	20.50



GHI CHÚ

- Mặt bằng này được thu nhỏ từ bình đồ tỷ lệ 1:500 do tháng 11/1996.
- Đập đất:
 - Các vùng thấm 1 & 2 xảy ra trong năm 1996 (ở vùng dưới cống).
 - Vùng thấm 3 & 4 xảy ra đầu tháng 12/1996 sau khi hồ tích nước liên tục trên cao trình +44,20m trong năm 1996 và xuất hiện thấm, khi mực nước hồ xuống dưới cao trình +40,0m thì vùng thấm không còn nữa.
 - Đỉnh đập và mái thượng lưu chưa hoàn chỉnh theo hồ sơ TK: Cao trình đỉnh đập +50,1m < 50,35m, mái đập gỗ ghè, mái thượng lưu nhiều chỗ bị bóc lở xô lệch.
 - Tường chắn sóng nhiều nơi bị bong lở, đỉnh tường thấp hơn cao trình thiết kế < 51,35m.
- Trần xả lũ:
 - Nước có thấm qua bê tông ở ngưỡng tràn và tường bên.
- Hiện trạng:
 - Cống và Trần xem bản vẽ No206C-02-HT-01/4 - 03/4 kèm thuyết minh địa chất bệnh lý công trình.

KÍ HIỆU

Trạm biến thế điện		Cây độc lập	
Trụ điện		Hố khoan thăm dò	
Nhà ở - Nhà máy điện		Ống đo áp	
Giếng nước		Khoảng cách cao đều	0.5 m
Nhà tạm		Giếng tiêu nước	
Bạch đàn		Mốc khoan phụ	
Lúa		Vị trí lỗ dò, thấm	

Ngày gửi: _____

TỈNH BÌNH ĐỊNH: **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

SỬA CHỮA ẮNG CẤP HỒ CHỨA NƯỚC NÚI MỘT
CÔNG TRÌNH ĐẦU MỐI

MẶT BẰNG HIỆN TRẠNG

Thiết kế	Nguyễn Thị Liễu	No206C-03-HT-01
Kiểm tra	Nguyễn Ngọc Phú	
C.N đồ án	Giá Kim Hùng	XNTKTVDTL 3 Công Ty TVXD TL I
Giám định CLXH	Trần Văn Nghiệp	30 Trịnh Phong
Giám đốc	Hoàng Minh Dũng	Nha Trang

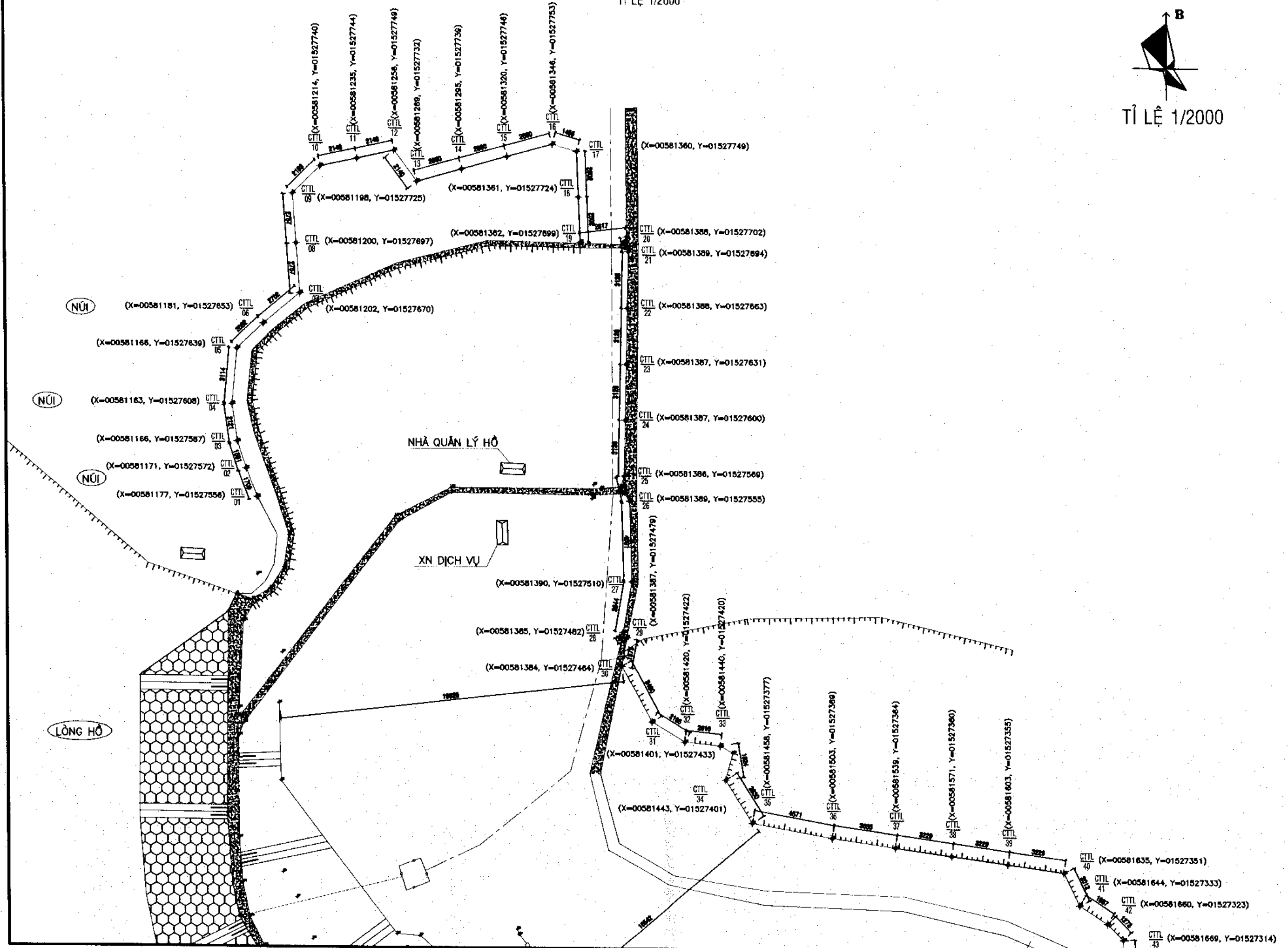
11-656

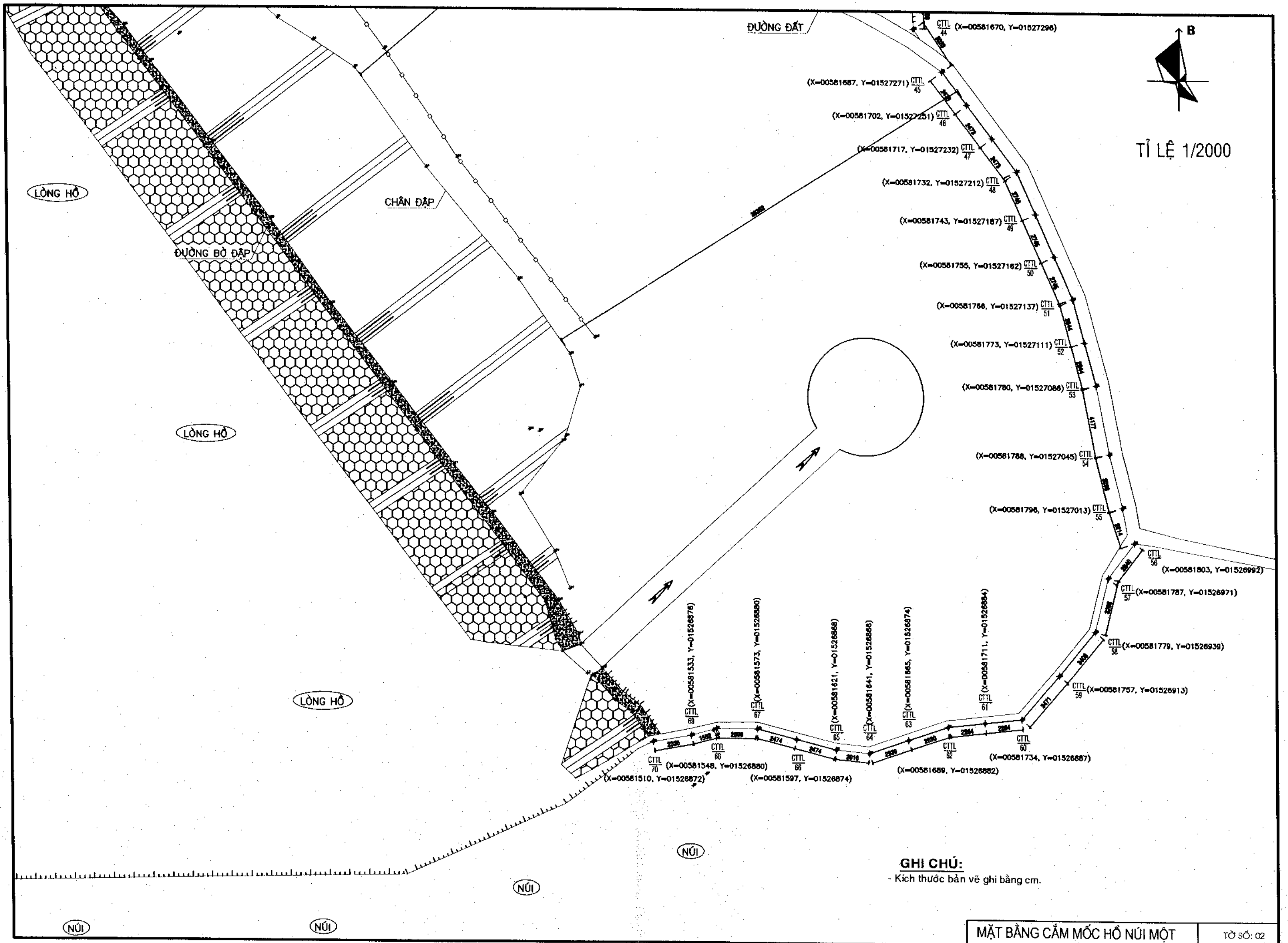
MẶT BẰNG CẮM MỐC HỒ CHỨA NƯỚC NÚI MỘT

TỈ LỆ 1/2000



TỈ LỆ 1/2000





ĐƯỜNG ĐẤT



TỈ LỆ 1/2000

LÒNG HỒ

CHÂN ĐẬP

ĐƯỜNG BỜ ĐẬP

LÒNG HỒ

LÒNG HỒ

NÚI

NÚI

NÚI

NÚI

(X=00581670, Y=01527296) CTTL 44

(X=00581687, Y=01527271) CTTL 45

(X=00581702, Y=01527251) CTTL 46

(X=00581717, Y=01527232) CTTL 47

(X=00581732, Y=01527212) CTTL 48

(X=00581743, Y=01527187) CTTL 49

(X=00581755, Y=01527162) CTTL 50

(X=00581766, Y=01527137) CTTL 51

(X=00581773, Y=01527111) CTTL 52

(X=00581780, Y=01527086) CTTL 53

(X=00581788, Y=01527045) CTTL 54

(X=00581796, Y=01527013) CTTL 55

(X=00581803, Y=01526992) CTTL 56

(X=00581787, Y=01526971) CTTL 57

(X=00581779, Y=01526939) CTTL 58

(X=00581757, Y=01526913) CTTL 59

(X=00581734, Y=01526887) CTTL 60

(X=00581689, Y=01526862) CTTL 61

(X=00581641, Y=01526836) CTTL 62

(X=00581621, Y=01526808) CTTL 63

(X=00581573, Y=01526880) CTTL 64

(X=00581533, Y=01526876) CTTL 65

(X=00581548, Y=01526880) CTTL 66

(X=00581597, Y=01526874) CTTL 67

(X=00581510, Y=01526872) CTTL 68

(X=00581689, Y=01526862) CTTL 69

(X=00581734, Y=01526887) CTTL 70

(X=00581757, Y=01526913) CTTL 71

(X=00581779, Y=01526939) CTTL 72

(X=00581787, Y=01526971) CTTL 73

(X=00581803, Y=01526992) CTTL 74

GHI CHÚ:

- Kích thước bản vẽ ghi bằng cm.

MẶT BẰNG CẮM MỐC HỒ NÚI MỘT

TỜ SỐ: 02

ỦY BAN NHÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CTTL BÌNH ĐỊNH

PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ
CÔNG TRÌNH HỒ CHỨA NƯỚC NÚI MỘT

Tháng 07 năm 2024

ỦY BAN NHÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CTTL BÌNH ĐỊNH

PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ
CÔNG TRÌNH HỒ CHỨA NƯỚC NÚI MỘT

Đơn vị lập
CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI



Giám đốc:

Nguyễn Văn Tánh

Phòng Kỹ thuật:

Huỳnh Văn Trung

Trưởng phòng

Người lập:

Lê Văn Vũ

Tháng 07 năm 2024

MỤC LỤC

GIẢI THÍCH TỪ NGỮ	1
PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐẬP, HỒ CHỨA.....	2
I. Cơ sở pháp lý:	2
II. Khái quát về chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện và tổ chức khai thác đập, hồ chứa thủy điện:.....	4
1. Về chủ sở hữu đập, hồ chứa:.....	4
2. Về tổ chức khai thác đập, hồ chứa:	4
III. Khái quát về đập, hồ chứa:.....	4
1. Tên đập, hồ chứa:	4
2. Cấp công trình theo thiết kế được duyệt:	5
3. Phân loại đập, hồ chứa theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP:.....	5
4. Nhiệm vụ của công trình:	5
5. Địa điểm xây dựng:	5
IV. Khái quát tình hình dân cư và ANTT nơi xây dựng đập, hồ chứa:	5
V. Sơ đồ phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa và bố trí lực lượng bảo vệ:.....	6
1. Mục đích, yêu cầu:	6
2. Phạm vi bảo vệ các hạng mục công trình:.....	6
3. Bố trí lực lượng bảo vệ:.....	7
PHẦN II: NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ ĐẬP, HỒ CHỨA	8
I. Đặc điểm địa hình, thông số thiết kế, sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước:.....	8
1. Đặc điểm địa hình:	8
2. Thông số thiết kế:	8
3. Sơ đồ mặt bằng bố trí công trình:.....	11
II. Tình hình quản lý, khai thác và bảo vệ đập, hồ chứa nước:.....	12
1. Kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước:.....	12
2. Quy trình vận hành hồ chứa nước:.....	12
3. Tổ chức thực hiện quy trình vận hành hồ chứa nước:.....	12
4. Quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng và quan trắc công trình:.....	12
5. Kiểm tra đập, hồ chứa nước:	13
6. Công tác bảo vệ đập, hồ chứa nước:	14
III. Chế độ báo cáo, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất:	14
1. Chế độ báo cáo:	14
2. Chế độ kiểm tra bảo vệ thường xuyên:	16
3. Chế độ kiểm tra định kỳ:	17

4. Chế độ kiểm tra đột xuất:	17
IV. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình; quy định về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại.	18
1. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình:	18
2. Quy định về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại:.....	18
V. Tổ chức lực lượng, phân công trách nhiệm và trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ đập:	19
1. Tổ chức lực lượng:	19
2. Trách nhiệm, quyền hạn của lực lượng bảo vệ công trình:.....	19
3. Trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ:	21
4. Trang thiết bị y tế	21
VI. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình:.....	22
1. Tổ chức trực bảo vệ:.....	22
2. Quy trình kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình:.....	22
VII. Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước:	24
1. Phòng ngừa:.....	24
2. Phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm và phương án xử lý:.....	25
VIII. Bảo vệ, xử lý khi đập, hồ chứa nước xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố:.....	39
IX. Nguồn lực tổ chức thực hiện phương án.....	43
1. Về nhân lực:	43
2. Về vật lực:	43
X. Trách nhiệm của chủ sở hữu, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước, chính quyền các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan.	43
1. Công ty TNHH KTCT Thủy lợi Bình Định:.....	43
2. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định:.....	45
3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Định:	45
4. UBND thị xã An Nhơn, huyện Vân Canh:.....	45
5. Ban chỉ huy Quân sự thị xã An Nhơn	46
6. Công an thị xã An Nhơn.....	46
7. UBND xã Nhơn Tân:.....	46
8. UBND xã Canh Liên:	47

9. Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện hồ Núi Một:.....	47
10. Các đơn vị khác có liên quan:	47
11. Trách nhiệm của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định:.....	47
XI. Tổ chức thực hiện:.....	48
PHỤ LỤC I.....	49
CHỈ GIỚI PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH VÀ SƠ ĐỒ MẶT BẰNG BỐ TRÍ CÔNG TRÌNH.....	49
PHỤ LỤC II	54
DANH MỤC VẬT TƯ DỰ TRỮ VÀ TRANG THIẾT BỊ.....	54
HỖ TRỢ CÔNG TÁC BẢO VỆ.....	54

GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Trong phương án này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- UBND: Ủy ban nhân dân
- Công ty: Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định
- CBCNV: Cán bộ công nhân viên
- CNCH: Cứu nạn cứu hộ
- ANTT: An ninh trật tự
- TTATXH: Trật tự an toàn xã hội
- PCCC&CNCH: Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ
- PCTT&TKCN: Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
- PCTT-TKCN&PTDS: Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐẬP, HỒ CHỨA

I. Cơ sở pháp lý:

- Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/06/2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 ngày 27/11/2023;
- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/06/2017;
- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;
- Luật Khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23/11/2015 và Văn bản hợp nhất Luật Khí tượng thủy văn số 21/VBHN-VPQH ngày 15/07/2020;
- Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 ngày 29/06/2001 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy số 40/2013/QH13 ngày 22/11/2013;
- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 ngày 20/06/2017 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 50/2019/QH14 ngày 25/11/2019;
- Luật Dân quân tự vệ số 48/2019/QH14 ngày 22/11/2019;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ về quy định một số điều của Luật Tài nguyên nước;
- Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;
- Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn và Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/04/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP;
- Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/05/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi và Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/06/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP;
- Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;
- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;
- Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/07/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

- Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều;

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hoá chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

- Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/05/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

- Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19/05/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

- Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các sông thuộc phạm vi cả nước;

- Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 30/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Kôn - Hà Thanh;

- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/04/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

- Quyết định số 4563/QĐ-UBND, ngày 09 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt phương án cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi tại các hồ chứa nước Núi Một, Long Mỹ, Suối Đuốc, Quang Hiến, Ông Lành;

- Quyết định số 4800/QĐ-UBND, ngày 25 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán tiêu dự án: Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Núi Một thuộc Dự án Quản lý thiên tai (WB5);

- Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 12/05/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 11/04/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 07/09/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành Cập nhật Kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn năm 2021 - 2025 tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 3177/QĐ-UBND ngày 25/08/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh;

- Quyết định số 61/QĐ-BCH ngày 13/06/2023 của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 3975/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc bổ sung nhiệm vụ của hồ chứa nước Núi Một xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn;

- Quyết định số 4963/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch ứng phó khẩn cấp (EPP) của Tiểu dự án Sửa chữa nâng cấp hồ Núi Một thuộc dự án Quản lý thiên tai (WB5);

Và các hồ sơ, tài liệu pháp lý khác có liên quan.

II. Khái quát về chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện và tổ chức khai thác đập, hồ chứa thủy điện:

1. Về chủ sở hữu đập, hồ chứa:

- Tên chủ đầu tư: UBND tỉnh Bình Định

- Địa chỉ: Số 01 Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

2. Về tổ chức khai thác đập, hồ chứa:

- Tên: Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định.

- Địa chỉ: Số 228 Nguyễn Văn Linh, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Số điện thoại: 02562210234.

III. Khái quát về đập, hồ chứa:

1. Tên đập, hồ chứa:

- Đập chính hồ chứa nước Núi Một có kết cấu đập đất đồng chất tường nghiêng chiều dài đập đất $L = 670\text{m}$.

2. Cấp công trình theo thiết kế được duyệt:

- Trong hồ sơ thiết kế xây dựng công trình, đập chính hồ Núi Một: Đập cấp II, theo TCXDVN 285-2002; theo Thông tư 06/2021/TT-BXD và theo QCVN 04-05 là đập cấp II.

3. Phân loại đập, hồ chứa theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP:

- Đập hồ chứa nước Núi Một: Chiều cao lớn nhất 32,5m, chiều dài theo đỉnh là 760m; có dung tích toàn bộ 110 triệu m³ và có lưu lượng xả tràn Qxả 1% khi có/ không có tràn xả lũ số 2 là: 420/453 m³/s; Qxả 0,2% khi có/ không có tràn xả lũ số 2 là: 499/453 m³/s; Qxả 0,01% khi có/ không có tràn xả lũ số 2 là: 639/781 m³/s.

Đối chiếu theo quy định tại Khoản 2, Điều 3 của Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 thì các công trình đập, hồ chứa Núi Một là: Đập, hồ chứa nước lớn.

4. Nhiệm vụ của công trình:

- Để điều tiết nguồn nước tưới cho 8.760 ha đất canh tác tại chỗ và bổ sung nguồn nước tưới cho 8.800 ha đất canh tác của huyện Tuy Phước.

- Cắt giảm lũ cho hạ lưu, nuôi cá, cải thiện môi trường sinh thái và tạo cảnh quan du lịch.

- Cấp nước cho công nghiệp 150.000m³/ngày đêm, cấp nước sinh hoạt cho nhân dân vùng hạ du, kết hợp phát điện trước khi xả ra kênh tưới và kết hợp nuôi trồng thủy sản trong lòng hồ chứa nước.

- Ngoài ra, việc vận hành công trình còn phải đảm bảo theo Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Côn - Hà Thanh ban hành kèm theo Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 30/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Địa điểm xây dựng:

- Các hạng mục: Đập chính, tràn xả lũ số 1 và số 2, công lấy nước hình thức tụy nen... nằm trên địa bàn xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Nhà máy thủy điện nằm trên địa bàn xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

IV. Khái quát tình hình dân cư và ANTT nơi xây dựng đập, hồ chứa:

Hồ chứa nước Núi Một nằm trên địa bàn xã Nhơn Tân, dân cư nằm cách hồ tầm 2,0km người dân ở đây chủ yếu là người kinh sinh sống từ lâu, nền kinh tế ở đây chủ yếu là nông nghiệp, lâm nghiệp và chăn nuôi gia cầm gia súc. Số nhân khẩu trên toàn địa xã Nhơn Tân gồm có 7.997 nhân khẩu được phân bố ở 05 thôn.

Nhìn chung trên địa bàn, tình hình an ninh chính trị là ổn định, trật tự được đảm bảo. Các năm qua chưa xảy ra tình trạng phá hoại, mất cắp lớn làm ảnh hưởng đến an toàn công trình.

V. Sơ đồ phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa và bố trí lực lượng bảo vệ:

1. Mục đích, yêu cầu:

- Chủ động đề ra các phương án phòng ngừa, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn hành vi xâm hại, bảo vệ tuyệt đối an toàn đập, hồ chứa nước và phạm vi vùng phụ cận công trình nhằm phục vụ sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, góp phần đảm bảo an ninh, an toàn khu vực.

- Đảm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối cho công trình, thiết bị công nghệ, các công trình thủy công, khu vực cơ sở hạ tầng kỹ thuật tại khu đầu mối.

- Tổ chức lực lượng bảo vệ; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát của chủ đập và các đơn vị liên quan đảm bảo an ninh, an toàn trật tự khu vực công trình.

- Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền và địa phương để bảo vệ khu vực lòng hồ tính từ đường biên ứng với cao trình đỉnh đập (+51.70) m trở xuống phía lòng hồ và các công trình đầu mối nhằm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối cho công trình.

- Thực hiện theo phương châm phòng ngừa là chính, sớm phát hiện, ngăn chặn các tình huống xấu có thể xảy ra và khi xảy ra sự cố phải có sự phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng của các đơn vị có liên quan.

- Phân giao nhiệm vụ bảo vệ và tăng cường mối quan hệ với chính quyền, công an địa phương và các đơn vị có liên quan để tạo mối quan hệ đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ, phối hợp bảo vệ của nhân dân trong khu vực.

- Đảm bảo trang thiết bị, phương tiện, dụng cụ và kinh phí cần thiết phục vụ cho công tác bảo vệ đập, hồ chứa nước.

- Thường xuyên làm công tác tuyên truyền, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên, lực lượng bảo vệ cũng như nhân dân trong vùng nhằm bảo vệ, quản lý, vận hành tốt đập, hồ chứa nước.

2. Phạm vi bảo vệ các hạng mục công trình:

- Phạm vi bảo vệ các hạng mục công trình: Được thực hiện theo Điều 40 Luật Thủy lợi năm 2017 và Điều 21, Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước, cụ thể vùng phụ cận đập hồ Núi Một là 100m tính từ chân đập trở ra.

- *Phạm vi bảo vệ đập:* Chỉ giới phạm vi cấm mốc bảo vệ đập công trình hồ chứa nước Núi Một thực hiện theo Quyết định số 4563/QĐ-UBND, ngày 09 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi tại các hồ chứa nước Núi Một, chi tiết tọa độ các mốc (gồm có bảng thể hiện vùng không xâm phạm và vùng phụ cận), có bản vẽ kèm theo.

- *Phạm vi bảo vệ lòng hồ:* Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền và địa phương để bảo vệ khu vực lòng hồ tính từ đường biên ứng với cao trình đỉnh đập

(+51.70) m trở xuống phía lòng hồ và các công trình đầu mối nhằm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối cho công trình.

3. Bố trí lực lượng bảo vệ:

- Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định phân cấp quản lý cho Xí nghiệp thủy lợi 4 thị xã An Nhơn và đã thành lập tổ quản lý hồ chứa Núi Một, bố trí camera giám sát an ninh, tường rào, cổng ngõ, lực lượng cán bộ, công nhân viên thường xuyên theo dõi, ngăn chặn, phát giác các hành vi xâm phạm công trình, xâm phạm hành lang bảo vệ công trình đảm bảo an toàn đập, tràn, cống,...; phối hợp với chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan trong quản lý, bảo vệ lòng hồ, bảo vệ nguồn nước và vùng phụ cận của hồ chứa.

- Hiện trạng công trình đã có các camera giám sát an ninh: 3 camera theo dõi toàn công trình bao gồm: 01 theo dõi cống đặt tại nhà tháp cống; 2 camera theo dõi tràn xả lũ đặt tại nhà tháp tràn (1 camera đặt thượng lưu nhà tháp tràn; 1 camera hạ lưu nhà tháp tràn)

- Lực lượng nòng cốt: 09 người (trong tổ quản lý, bảo vệ hồ của các đơn vị), cụ thể: Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định (trực tiếp là Xí nghiệp thủy lợi 4 thuộc tổ quản lý hồ Núi Một, trong đó có 2 người bảo vệ chuyên trách); UBND xã Nhơn Tân 1 người khi có yêu cầu; thực hiện quản lý, bảo vệ toàn bộ khu vực công trình đầu mối và khu vực lòng hồ.

- Hiện tại chưa có phương tiện thủy để kiểm tra khu vực lòng hồ đề nghị bổ sung.

PHẦN II: NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ ĐẬP, HỒ CHỨA

I. Đặc điểm địa hình, thông số thiết kế, sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước:

1. Đặc điểm địa hình:

- Công trình đầu mối hồ chứa nước Núi Một được xây dựng tại Xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định nằm trên sông An Trường có tọa độ: 13°48'30"N 109°00'11"E cách Quốc lộ 19 khoảng 15km về phía Tây Nam. Với diện tích lưu vực 110 km².

- Hồ chứa nước Núi Một nằm ở vị trí có địa hình, địa thế rất phức tạp, núi cao, đồi gò, đồng bằng xen kẽ, bị chia cắt mạnh bởi các sông suối lớn nhỏ trong vùng, có hướng nghiêng từ Tây Nam xuống Đông Bắc, độ cao phổ biến từ 50 - 100m, độ dốc bình quân 12 độ.

2. Thông số thiết kế:

TT	Nội dung công trình	Đơn vị	Thông số
I	HỒ CHỨA :		
1	Cấp hồ chứa		II
2	Diện tích lưu vực	Km ²	110
3	Tần suất đảm bảo tưới	%	85
4	Mực nước dâng bình thường (MNDBT)	m	+46.20
5	Mực nước lũ kiểm tra		
6	Mực nước gia cường (P=0,5%) (MNDGC)	m	+48.68
a	Mực nước lũ lớn nhất thiết kế (P= 1%)	m	+48.81
b	Mực nước lũ lớn nhất kiểm tra(P= 0,2%)	m	+49.60
c	Mực nước lũ cực hạn (P= 0,01%)	m	+50.39
7	Mực nước chết (MNC)	m	+25.0
8	Dung tích toàn bộ Vh	10 ⁶ m ³	110,00
9	Dung tích chết Vc	10 ⁶ m ³	1,45
10	Dung tích hữu ích Vhi	10 ⁶ m ³	108,55
11	Diện tích hồ ứng với MNDBT	ha	11.000
12	Chế độ điều tiết		Nhiều năm

II	Đập đất :		
1	Cấp công trình		II
2	Kết cấu đập dâng nước		Đập đất đồng chất; tường nghiêng
3	Cao trình đỉnh đập	m	50.50
4	Chiều rộng đỉnh đập	m	5
5	Chiều dài đỉnh đập	m	670,0
6	Chiều cao lớn nhất	m	32,50
7	Cao trình đỉnh tường chắn sóng	m	51.70
8	Hệ số mái đập thượng lưu		3-3,5-4
9	Hệ số mái đập hạ lưu		2,5-3-4
III	Tràn xả lũ :		
A	Tràn cũ		
1	Hình thức tràn		Tràn mặt, cửa van cung
2	Số khoang cửa	khoang	02
3	Khâu diện (BxH)	m	9,4 x 3,5
4	Cao trình ngưỡng tràn	m	42,70
5	Chiều rộng dốc nước	m	20,0
6	Lưu lượng xả lũ		
a	Lưu lượng xả lũ thiết kế Q 1%, khi có/ không có tràn xả lũ số 2	m ³ /s	420/453
b	Lưu lượng xả lũ thiết kế Q 0,2%, khi có/ không có tràn xả lũ số 2	m ³ /s	499/543
c	Lưu lượng xả lũ thiết kế Q 0,01%, khi có/ không có tràn xả lũ số 2	m ³ /s	639/781
7	Kết cấu tràn		BT và BTCT
8	Nối tiếp sau tràn		Dốc nước
9	Hình thức tiêu năng		Tiêu năng mặt mũi phun

10	Cao trình mũi phun	m	19,5
11	Chiều dài dốc nước	m	140,5
12	Độ dốc dốc nước	%	12,5
13	Loại thiết bị đóng mở		Tời điện
14	Tổng bề rộng tràn nước B_t	m	18,8
B	Tràn mới		
1	Vị trí		Bên phải tràn hiện có
2	Hình thức tràn		Tràn tự do máng bên
3	Số cửa xả mặt	cửa	01
3	Khẩu diện tràn B_t	m	20,0
4	Cao trình ngưỡng tràn	m	46,20
5	Lưu lượng xả lũ (khi xả cùng tràn số 1)		
<i>a</i>	<i>Lưu lượng xả lũ thiết kế ($P = 1\%$)</i>	m^3/s	136
<i>b</i>	<i>Lưu lượng xả lũ kiểm tra ($P = 0,2\%$)</i>	m^3/s	203
<i>c</i>	<i>Lưu lượng xả lũ cực hạn ($P = 0,01\%$)</i>	m^3/s	332
6	Kết cấu tràn		BT và BTCT
10	Nối tiếp sau tràn		Dốc nước
11	Hình thức tiêu năng		Tiêu năng mặt mũi phun
12	Cao trình mũi phun	m	19,50
13	Chiều dài dốc nước	m	132,5
14	Chiều rộng dốc nước	m	12
15	Độ dốc đất nước	%	15
IV	Cống lấy nước về hạ lưu		
1	Vị trí xây dựng		Đôi vai trái đập đất
2	Hình thức cống		Tùy nèn, tháp cống thượng lưu
3	Khẩu diện thông thủy ($\Phi; B \times H$)	m	1,6 x 1,8

4	Cao trình ngưỡng cống	m	21,00
5	Lưu lượng thiết kế	m ³ /s	8,10
6	Chiều dài cống	m	192,2
7	Loại cửa van điều tiết lưu lượng		Van côn hạ lưu; Φ1,6m
8	Cao trình đáy cống	m	22,50
V	Nhà máy thủy điện		
1	Kiểu nhà máy		Hồ, BTCT
2	Lưu lượng lớn nhất qua nhà máy	m ³ /s	8,1
3	Lưu lượng tối thiểu qua nhà máy	m ³ /s	1,873
4	Cột nước lớn nhất	m	22,85
5	Cột nước tính toán	m	17,62
6	Cột nước nhỏ nhất	m	14,00
7	Công suất tối thiểu N _{min}	MW	0,36
8	Loại tuabin		Francis trục ngang
9	Số tổ máy	Tổ	2
10	Cao trình lắp máy	m	22,7
11	Cao trình đáy bê xả	m	19,60

3. Sơ đồ mặt bằng bố trí công trình:

a. Sơ đồ mặt bằng bố trí công trình:

Công trình đầu mối hồ: Đập đất, tràn xả lũ, cống lấy nước và các công trình phụ trợ khác liên quan.

(Chi tiết có bản vẽ mặt bằng cắm mốc kèm theo)

b. Chỉ giới cắm mốc phạm vi bảo vệ công trình:

Mốc chỉ giới bảo vệ được cắm theo đường biên nêu trên đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bao gồm 70 mốc bảo vệ khu đầu mối đã được xác định trên thực địa cùng với UBND thị xã An Nhơn và UBND các xã.

Theo hồ sơ thiết kế đường chỉ giới phạm vi bảo vệ khu đầu mối, vị trí mốc chỉ giới bố trí tại các đỉnh ngoặt của đường biên, trên các đoạn thẳng giữa 2 đỉnh ngoặt bố trí mốc tại các vị trí có địa hình cao như đỉnh đồi, sông đồi và chêm dày mốc nếu khoảng cách giữa 2 mốc vượt quá 100m đối với đập đất, riêng đường quản lý không có quy định cụ thể nhưng do đây là đường quản lý trong khu đầu mối công trình nên áp dụng tương tự như đập (xem bản vẽ thiết kế kèm theo). Tổng số mốc bảo vệ công trình khu đầu mối là 70 mốc (*Chi tiết xem bản vẽ bố trí mốc đầu mối kèm theo*).

II. Tình hình quản lý, khai thác và bảo vệ đập, hồ chứa nước:

1. Kế khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước:

Tờ khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước Núi Một: Công ty TNHH khai thác công trình thủy lợi Bình Định đã thực hiện lần đầu vào ngày 06/04/2021;

2. Quy trình vận hành hồ chứa nước:

- Quyết định số 109/2007/QĐ-BNN ngày 31/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Quy trình vận hành điều tiết hồ chứa nước Núi Một tỉnh Bình Định;

- Thực hiện Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Kôn - Hà Thanh theo Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 30/07/2018.

3. Tổ chức thực hiện quy trình vận hành hồ chứa nước:

Công ty TNHH khai thác công trình thủy lợi Bình Định chủ động chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các Bộ phận trực thuộc Công ty, và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện vận hành hồ chứa nước Núi Một theo các quy định của Quy trình vận hành hồ chứa và Quy trình vận hành liên hồ trên lưu vực sông Kôn - Hà Thanh theo Quyết định số 936/QĐ-TTg.

4. Quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng và quan trắc công trình:

a) Quan trắc mưa: Quy trình về việc quan trắc mưa qua hệ thống đo mưa tự động Vrain. Chương trình quản lý và truy cập dữ liệu dạng web tại www.vrain.vn. Hiện thị tọa độ GPS của trạm đo mưa trên bản đồ với đầy đủ các thông tin về lượng mưa, vị trí địa lý và thay đổi màu sắc theo cấp độ mưa (không mưa, mưa nhỏ, mưa vừa, mưa to, mưa rất to).

Hàng ngày đo mưa 02 lần vào lúc 07 giờ và 19 giờ. Những ngày có mưa lớn phải đo thêm nhiều lần, trong khoảng thời gian đó phải đảm bảo không để nước mưa đầy thùng thoát ra ngoài. Sau khi tạnh mưa nếu trời nắng phải đo ngay.

Hệ thống quan trắc mưa được Công ty thuê bao hằng năm do đó công tác bảo trì được làm thường xuyên.

b) Quan trắc mực nước hồ

- Trong mùa kiệt (từ tháng 12 đến tháng 8 năm sau): Quan trắc 02 lần một ngày vào 07 giờ và 19 giờ.

- Trong mùa lũ (từ tháng 9 đến tháng 11): Quan trắc 04 lần một ngày vào 01 giờ, 07 giờ, 13 giờ và 19 giờ khi mực nước hồ thấp hơn ngưỡng tràn; 01 giờ một lần khi mực nước hồ bằng hoặc cao hơn ngưỡng tràn; 01 giờ 04 lần khi mực nước hồ chứa trên mực nước lũ thiết kế.

- Quan trắc mực nước trước và sau khi đóng, mở công lấy nước; tràn dâng xả lũ.

c) Quan trắc thẩm:

- Khi mực nước hồ thấp hơn mực nước dâng bình thường phải đo mực nước trong các ống đo đường bảo hòa hai ngày 01 lần vào lúc 7h;

- Khi mực nước hồ từ cao trình mực nước dâng bình thường trở lên phải đo mực nước trong các ống đo đường bảo hòa mỗi ngày 01 lần vào lúc 7h;

- Nếu quan trắc bằng thủ công thì phải đo hai lần liên tiếp, nếu hiệu số của hai lần đo không quá 1 cm thì lấy số bình quân, nếu hiệu số vượt quá 1 cm thì phải đo lại.

- Khi đo mực nước trong ống bảo hòa phải đo mực nước thượng hạ lưu công trình. Việc đo phải lần lượt tiến hành từ thượng lưu về hạ lưu, hết hàng ống này sang hàng ống khác; không để các vật bên ngoài rơi vào ống.

- Sau mỗi lần đo, phải hiệu chỉnh số liệu, vẽ biểu đồ phân bố áp lực dưới móng công trình, vẽ đường bảo hòa trong thân đập

d) Quan trắc chuyển vị ngang: Quan trắc độ lún; chuyển vị ngang theo chu kỳ mỗi tháng 01 lần.

+ **Đập đất:** Quan trắc chuyển vị ngang của công trình đất có lớp bê tông hoặc bê tông cốt thép được tiến hành bằng mắt thường hoặc ống ngắm. Các cọc đo này được đặt dọc theo tim lõi và ngay trên lõi. Nếu công trình đất không có lõi bằng bê tông hoặc bê tông cốt thép thì các mốc đo này được đặt trên giá bằng bê tông.

+ **Tràn xả lũ và cống lấy nước:**

- Quan trắc chuyển vị ngang công trình được tiến hành bằng phương pháp cắm cọc để nhìn bằng mắt thường hoặc ống ngắm. Ngoài ra có thể dùng phương pháp tam giác dọc bằng cách đặt các mốc trên công trình tạo thành lưới tam giác có liên quan tọa độ đã được xác định. Về sau đo chuyển vị các mốc này bằng cách so sánh tọa độ.

- Các cọc cắm dùng để quan sát bằng mắt thường hoặc ống ngắm được đặt tại các điểm đặc trưng của công trình và đặt trên những tuyến thẳng cùng với mốc cố định ở hai bên hồ.

e) Quan trắc bồi lắng lòng hồ: Năm năm phải quan trắc sự bồi lắng lòng hồ một lần.

5. Kiểm tra đập, hồ chứa nước:

- Việc kiểm tra đập, hồ chứa nước các các hạng mục công trình xây dựng được thực hiện tuân thủ theo Tiêu chuẩn TCVN 8410:2010 quy định về Quy trình quản lý vận hành và kiểm tra hồ chứa nước, TCVN 11699-2023 quy định về Đánh giá an toàn đập. Thực hiện kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ; kiểm tra trước, trong và sau mùa mưa. Hằng năm, Công ty tuân thủ thực hiện các báo cáo:

- Báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa nước trước ngày 10/8 hằng năm gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Định, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định theo quy định.

- Ngoài ra, Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định còn tiến hành kiểm tra đột xuất, kiểm tra chi tiết các hạng mục công trình khi phát hiện các yếu tố nghi ngờ có khả năng làm mất an toàn đập hồ chứa trong quá trình vận hành. Kiểm tra các hạng mục công trình trước và sau khi thực hiện vận hành, sau khi xả lũ, tích nước. Nội dung công tác kiểm tra, các trường hợp kiểm tra được quy định trong Quy trình bảo trì hệ thống công trình hồ chứa nước Núi Một ban hành theo Quyết định số 682/QĐ-KTCTTL ngày 19/12/2023.

6. Công tác bảo vệ đập, hồ chứa nước:

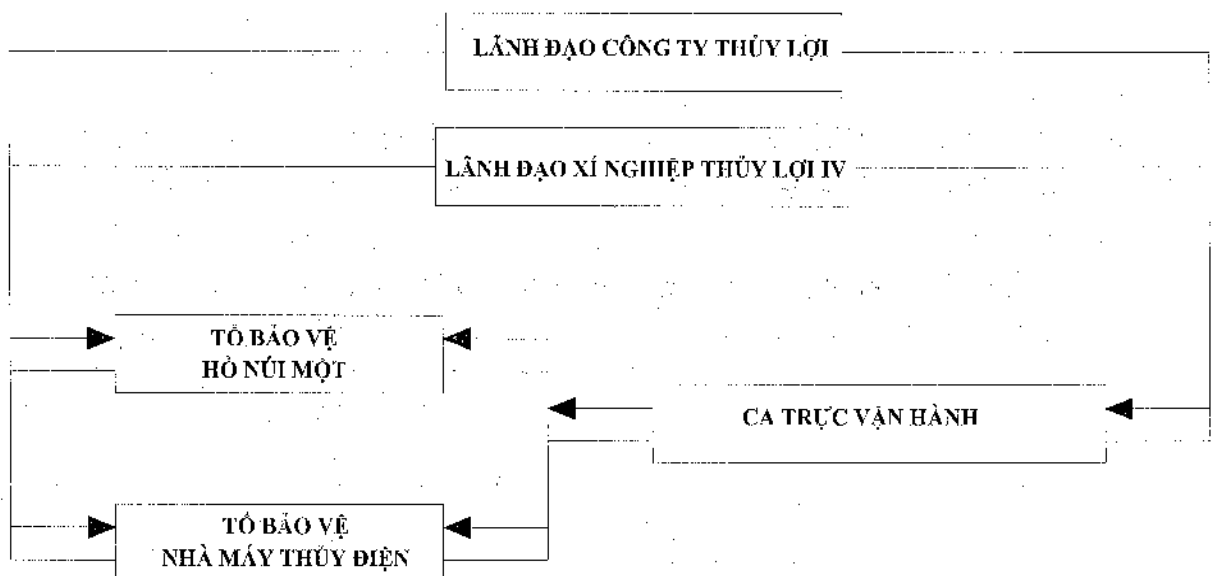
- Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định phân cấp quản lý cho Xí nghiệp thủy lợi 4 thị xã An Nhơn và đã thành lập tổ quản lý hồ chứa Núi Một, bố trí camera giám sát an ninh, tường rào, cổng ngõ, lực lượng cán bộ, công nhân viên thường xuyên theo dõi, ngăn chặn, phát giác các hành vi xâm phạm công trình, xâm phạm hành lang bảo vệ công trình đảm bảo an toàn đập, tràn, cống,...; phối hợp với chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan trong quản lý, bảo vệ lòng hồ, bảo vệ nguồn nước và vùng phụ cận của hồ chứa.

- Hiện trạng công trình đã có các camera giám sát an ninh: 3 camera theo dõi toàn công trình bao gồm: 01 theo dõi cổng đặt tại nhà tháp cổng; 2 camera theo dõi tràn xả lũ đặt tại nhà tháp tràn (1 camera đặt thượng lưu nhà tháp tràn; 1 camera hạ lưu nhà tháp tràn)

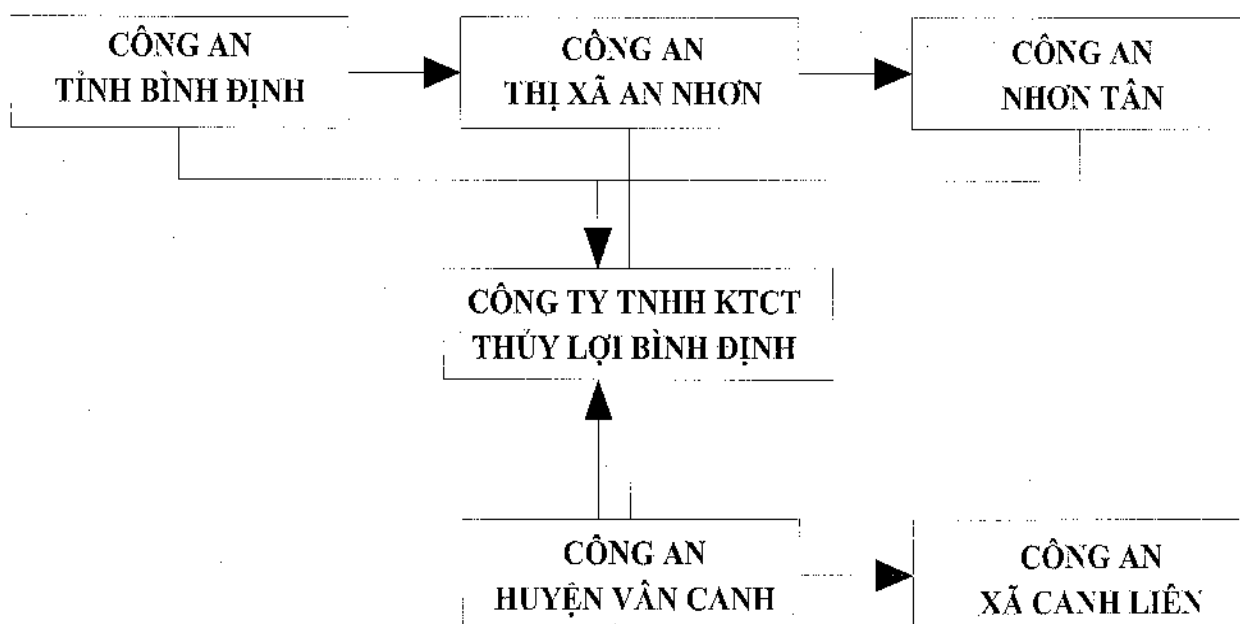
III. Chế độ báo cáo, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất:

1. Chế độ báo cáo:

a) Sơ đồ trình tự báo cáo:



Hình: Cơ cấu tổ chức chỉ đạo và thông tin, báo cáo



Hình: Sơ đồ thông tin liên lạc với Công an các cấp phối hợp bảo vệ

b) Diễn giải:

Theo quy trình xử lý tình huống như sau:

(1) CBCNV, nhân viên bảo vệ phát hiện hành vi xâm phạm làm mất an toàn đập, lập tức có hành động ngăn chặn. Trường hợp không thể ngăn chặn, hoặc nhận định ngoài khả năng ngăn chặn, lập tức báo cáo Cán bộ phụ trách công tác bảo vệ/Trưởng ca vận hành/Bộ phận quản lý công trình; Cán bộ phụ trách công tác bảo vệ/Trưởng ca vận hành/Bộ phận quản lý công trình báo cáo Lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định.

(2) Trường hợp Nhân viên bảo vệ nhận được tin báo có hành vi xâm phạm làm mất an toàn đập, hồ chứa hoặc các hành vi xâm phạm sắp xảy ra, cần thực hiện xác minh chính xác tin báo. Sau đó, thực hiện ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại. Trường hợp không thể ngăn chặn, hoặc nhận định ngoài khả năng ngăn chặn, lập tức báo cáo Cán bộ phụ trách công tác bảo vệ/Trưởng ca vận hành/Bộ phận quản lý công trình; Cán bộ phụ trách công tác bảo vệ/Trưởng ca vận hành/Bộ phận quản lý công trình báo cáo Lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định đồng thời báo cáo Công an xã trên địa bàn phối hợp, hỗ trợ.

(3) Trong trường hợp được xác định là hành vi khủng bố thì sau khi nhận được tin báo cáo từ cấp dưới, Lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định báo cáo, như sau:

Nếu công trình bị xâm phạm ở địa bàn thị xã An Nhơn thì sẽ báo cho Công an thị xã An Nhơn; Công an thị xã An Nhơn báo cáo Công an tỉnh Bình Định. Các đồng chí được báo cáo chỉ đạo cấp dưới thực hiện nhiệm vụ (cấp cứu người bị nạn; sơ tán người, tài sản; khoanh vùng nguy hiểm; tăng cường lực lượng; bảo vệ hiện trường; tạo điều kiện cho lực lượng công an, quân đội thực hiện nhiệm vụ...).

Tương tự, nếu công trình bị xâm phạm ở địa bàn huyện Vân Canh thì sẽ báo cho Công an huyện Vân Canh và trình tự xử lý như ở địa bàn thị xã An Nhơn.

(4) Công an tỉnh nhận báo cáo, sẽ chỉ đạo, phối hợp với Công an thị xã An Nhơn (Công an huyện Vân Canh), xã Nhơn Tân (xã Canh Liên), lực lượng bảo vệ ở mục tiêu, cử trình sát đến xác minh, kết luận ban đầu và báo cáo ban chỉ đạo Phòng chống khủng bố tỉnh chỉ đạo các đơn vị chức năng thực hiện.

- Giải quyết hậu quả:

+ Sau khi xử lý tình huống, Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định phối hợp với cơ quan chức năng khắc phục hậu quả do khủng bố gây ra (người, tài sản, cơ sở vật chất); chú ý phải phục hồi tốt công tác bảo vệ, thu thập dấu vết, vật chứng phục vụ điều tra.

+ Tổ chức họp để rút kinh nghiệm, tìm nguyên nhân trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân.

+ Rà soát công tác bảo vệ, phát hiện những sơ hở, thiếu sót để bổ sung vào phương án bảo vệ, Phòng chống khủng bố.

c) Các trường hợp báo cáo:

Tại các vị trí trực của lực lượng bảo vệ, vận hành và sửa chữa đều bố trí điện thoại nội bộ và đường dài để liên lạc, từ đó đảm bảo thông tin được chuyển đi một cách nhanh chóng (danh bạ điện thoại đính kèm).

- Trong trường hợp bình thường: Việc chỉ huy, điều hành lực lượng bảo vệ do Tổ trưởng Tổ bảo vệ thực hiện theo quy định; đảm bảo việc tuần tra, kiểm soát định kỳ và đột xuất trên toàn tuyến đập và nhà máy được an toàn tuyệt đối. Những trường hợp vượt quá thẩm quyền, Tổ trưởng Tổ bảo vệ sẽ báo cáo Trưởng ca vận hành/Bộ phận quản lý công trình/Lãnh đạo Xí nghiệp thủy lợi 4 xin ý kiến chỉ đạo của Giám đốc Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định để xử lý.

2. Chế độ kiểm tra bảo vệ thường xuyên:

- Các đập chính, đập tràn và các chi tiết, thiết bị được xây dựng, lắp đặt trên đập chính đập tràn do Bảo vệ thực hiện kiểm tra, bảo vệ.

- Kiểm tra bằng mắt thường: Hằng ngày, cán bộ quản lý công trình và nhân viên bảo vệ đi kiểm tra tình trạng đập, ghi vào sổ nhật ký. Quy định công tác kiểm tra, bảo vệ các hạng mục công trình cụ thể như sau: Trường hợp phát hiện sự cố, bất thường nhân viên ngay lập tức báo cáo bằng điện thoại cho Lãnh đạo Công ty TNHH KTCTTL Bình Định, sau đó lập báo cáo. Trường hợp phát hiện các hành vi xâm hại công trình, nhân viên kiểm tra ngay lập tức báo cáo bằng điện thoại cho Lãnh đạo Công ty, sau đó phối hợp với Công an xã và Trưởng thôn lập biên bản về hành vi xâm phạm công trình.

- Khi phát hiện các hư hỏng, Công ty Công ty TNHH KTCTTL Bình Định tổ chức lực lượng triển khai sửa chữa, hoàn thiện kịp thời để công trình vận hành an toàn, liên tục.

3. Chế độ kiểm tra định kỳ:

- Đập chính: Định kỳ kiểm tra vào đầu năm để lập kế hoạch duy tu, sửa chữa công trình, hoàn thành sửa chữa trước mùa mưa lũ; Hàng tuần tổ chức đoàn kiểm tra gồm: Lực lượng bảo vệ, cán bộ kỹ thuật công trình để kiểm tra toàn bộ các hạng mục công trình nhằm phát hiện, ngăn chặn những hành vi xâm hại, công trình, phát hiện bất thường của công trình.

- Hành lang bảo vệ: Định kỳ kiểm tra trước 31/3 hằng năm để đánh giá tình hình trồng trọt, khai thác đất, xây dựng xâm lấn hành lang bảo vệ lòng hồ chứa **cao trình +51.70m**. Hàng tháng tổ chức đoàn kiểm tra gồm: Lực lượng bảo vệ, cán bộ kỹ thuật công trình sử dụng ca nô tuần tra biên lòng hồ theo định kỳ và đột xuất để nhắc nhở kịp thời các hành vi xâm lấn hành lang bảo vệ hồ chứa, kiểm tra các hoạt động trên lòng hồ theo quy định và báo cáo chính quyền địa phương xử lý.

- Hành lang thoát lũ và tuyến thoát lũ đập tràn: Định kỳ kiểm tra hằng năm để đánh giá hiện trạng cây trồng, xây dựng vật kiến trúc trong hành lang để làm cơ sở cập nhật phương án ứng phó tình huống khẩn cấp trước 31/8.

- Hành lang bảo vệ từ chân đập: Định kỳ kiểm tra một tháng hai lần tính từ chân đập trở ra 100m đánh giá xâm lấn như trồng cây, xây dựng vật kiến trúc trong hành lang để làm cơ sở cập nhật phương án ứng phó tình huống xảy ra.

4. Chế độ kiểm tra đột xuất:

- Kiểm tra khi xảy ra mưa lũ lớn, động đất hoặc phát hiện công trình có hư hỏng đột xuất, nghi ngờ có âm mưu phá hoại.

- Nội dung kiểm tra:

+ Đỉnh đập: Kiểm tra hiện tượng nứt nẻ, biến dạng không bình thường

+ Mái thượng lưu: Kiểm tra sự ổn định của lớp đá bảo vệ mái thượng lưu (các hiện tượng bong tróc, xô, tụt...), ổn định của mái đập (vết nứt, cung trượt, hố sụt...)

+ Mái hạ lưu: Kiểm tra sự ổn định của mái đập (vết nứt, cung trượt, hố sụt...) sự làm việc của thiết bị tiêu nước thấm, hệ thống rãnh tiêu nước.

+ Khi đã xảy ra hoặc có những hiện tượng có thể xảy ra sự cố làm hư hỏng lớn đập đất, đơn vị quản lý phải tiến hành kiểm tra ngay. Kịp thời xác định tình trạng hư hỏng, nguyên nhân hư hỏng và biện pháp khắc phục. Trường hợp những nguy cơ cũng như những vấn đề sự cố lớn cần báo cáo cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị nghiên cứu chuyên sâu để kiểm tra, đánh giá tình trạng sự cố hoặc nguy cơ xảy ra sự cố.

IV. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình; quy định về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại.

1. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình:

- Cấm hệ thống biển cấm, trích lập bản quy định về tải trọng và loại phương tiện trước công trình để báo hiệu cho mọi người biết và thực hiện.

- Khi phát hiện người điều khiển xe cơ giới có tải trọng lớn lưu thông qua công trình, tổ quản lý, bảo vệ thông báo, giải thích cho người điều khiển xe cơ giới biết việc không được phép cho xe qua công trình.

- Trường hợp không thể giải thích, tổ quản lý, bảo vệ kiên quyết không cho xe qua, đồng thời ghi nhận lại thông tin của người muốn điều khiển xe qua công trình (Họ tên, số CMT, CCCD, địa chỉ, loại xe, tải trọng xe,..) và thông báo đến cơ quan an ninh, chính quyền địa phương được biết để có phương án xử lý.

- Thông báo bằng văn bản đến các địa phương có liên quan để thông báo, tuyên truyền cho người dân biết việc không cho phép xe quá tải trọng lưu thông qua công trình.

- Ngoài ra, mỗi ca trực đơn vị thường xuyên bố trí các tổ bảo vệ tuần tra lưu động trên tuyến đường giao thông trong phạm vi bảo vệ.

2. Quy định về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại:

- Quy định về phòng cháy, chữa cháy:

+ Phối hợp với Công an thị xã An Nhơn và các đơn vị liên quan xây dựng phương án và triển khai thực hiện các nội dung phòng, chống cháy nổ tại công trình theo phương án đã được phê duyệt.

+ Thường xuyên tổ chức kiểm tra nơi lưu trữ tài liệu (nhà quản lý), kho tàng, nhà van vận hành công, các thiết bị điện,... để phát hiện, ngăn chặn từ sớm các nguy cơ mất an toàn.

- Quy định về bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại:

+ Nơi lưu trữ tài liệu phải là nơi khô thoáng, cách xa những nơi có khả năng phát cháy, tài liệu ghi chép phải luôn được bảo quản đảm bảo an toàn tránh mất mát, thất lạc.

+ Vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại phải để đúng nơi quy định và phải đáp ứng đủ các điều kiện về phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật có liên quan.

+ Trường hợp xác định đối tượng sử dụng chất độc hại thả xuống lòng hồ, phải thực hiện ngay biện pháp khoanh vùng hạn chế tối đa ảnh hưởng, đồng thời thông

báo với các cơ quan công an, quân đội, cơ quan chuyên môn xử lý theo quy trình, quy định. (khoanh vùng xác định vị trí báo cơ quan chức năng biết để xử lý). Ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm đối với nguồn nước của hồ Núi Một được thực hiện như sau:

Trường hợp xác định đối tượng sử dụng chất độc hại thả xuống lòng hồ, Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định (trực tiếp là Xí nghiệp thủy lợi 4) chủ động tiến hành ngay các biện pháp ngăn chặn, hạn chế lan rộng vùng ô nhiễm; xử lý, giảm thiểu ô nhiễm thuộc phạm vi quản lý, báo cáo các cơ quan chức năng liên quan và UBND tỉnh để chỉ đạo xử lý.

+ Vật tư dự phòng tại đầu mỗi công trình được quản lý, bảo quản tại kho riêng của các đơn vị.

V. Tổ chức lực lượng, phân công trách nhiệm và trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ đập:

1. Tổ chức lực lượng:

a. Tổ chức lực lượng bảo vệ của địa phương (bảo vệ từ xa, ngoài phạm vi bảo vệ công trình): UBND thị xã An Nhơn chỉ đạo Công an thị xã An Nhơn, UBND xã Nhơn Tân bố trí lực lượng tuần tra, ngăn chặn các hoạt động, hành vi gây ảnh hưởng tới an toàn công trình; tuyên truyền, vận động nhân dân địa phương cùng tham gia bảo vệ.

b. Tổ chức lực lượng bảo vệ nội bộ phạm vi công trình (Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định, các đơn vị liên quan):

Trên cơ sở tiêu chí năng lực của lực lượng bảo vệ, số lượng, trình độ cán bộ, công nhân hiện có của Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định và hiện trạng các hạng mục cần bảo vệ, tổ chức lực lượng bảo vệ như sau:

- Lực lượng nòng cốt: 09 người (trong tổ quản lý, bảo vệ hồ của các đơn vị), cụ thể: Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định (*trực tiếp là Xí nghiệp thủy lợi 4 thuộc tổ quản lý hồ Núi Một, trong đó có 2 người bảo vệ chuyên trách*); UBND xã Nhơn Tân 1 người khi có yêu cầu; thực hiện quản lý, bảo vệ toàn bộ khu vực công trình đầu mối và khu vực lòng hồ.

- Lực lượng phối hợp: Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, lực lượng bảo vệ nòng cốt nêu trên phối hợp với lực lượng của Công ty và các địa phương để kiểm tra, bảo vệ công trình.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của lực lượng bảo vệ công trình:

Người đứng đầu và lực lượng bảo vệ thuộc các đơn vị có trách nhiệm, quyền hạn như sau:

a. Trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị (Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định, UBND thị xã An Nhơn và xã Nhơn Tân):

- Chịu trách nhiệm toàn diện về việc bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn con người, tài sản của công trình trong phạm vi được giao quản lý, bảo vệ; chỉ đạo xây dựng, tổ chức, kiểm tra thực hiện kế hoạch, nội quy bảo vệ công trình; chỉ đạo lực

lượng bảo vệ công trình thường xuyên phối hợp với lực lượng công an, chính quyền địa phương trong việc triển khai kế hoạch, phương án bảo vệ; xây dựng lực lượng bảo vệ công trình trong sạch, vững mạnh.

- Bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, nơi làm việc, trang thiết bị, phương tiện nghiệp vụ phục vụ hoạt động của lực lượng bảo vệ.

- Bố trí lực lượng bảo vệ đáp ứng yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ và lực lượng khác có liên quan (lực lượng quản lý, khai thác công trình, dân quân, xung kích,..) tham gia công tác bảo vệ công trình.

- Xác định các vị trí, khu vực xung yếu của công trình, bố trí lực lượng bảo vệ phù hợp, đảm bảo an toàn tuyệt đối công trình.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan công an có thẩm quyền tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ; tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác bảo đảm an ninh, trật tự tại công trình.

b. Trách nhiệm chung của lực lượng bảo vệ:

- Thực hiện các biện pháp nghiệp vụ theo quy định của pháp luật và hướng dẫn nghiệp vụ bảo vệ của lực lượng công an để phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy bảo vệ công trình; kịp thời đề xuất với người đứng đầu cơ quan, đơn vị biện pháp xử lý.

- Khi làm nhiệm vụ phải mang biển hiệu, giấy chứng nhận nhân viên bảo vệ do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức quản lý công trình cấp.

- Lập kế hoạch thực hiện và diễn tập phương án bảo vệ công trình.

- Phối hợp với lực lượng công an, quân đội và các lực lượng khác tại địa phương thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, an toàn công trình trong mọi tình huống.

- Tham mưu cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức quản lý công trình xây dựng nội quy bảo vệ; hướng dẫn, kiểm tra cán bộ, công chức và những người làm việc trong công trình thực hiện các quy định về công tác bảo vệ.

- Tuần tra, canh gác bảo vệ công trình và vùng phụ cận.

- Lập chốt bảo vệ để kiểm soát, kiểm tra người, phương tiện ra, vào công trình; xử lý những trường hợp vi phạm quy định về công tác bảo vệ theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh với các hành vi xâm phạm công trình.

- Thực hiện các quy định về phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ an toàn công trình.

- Trường hợp xảy ra sự cố, vụ việc liên quan đến công tác bảo vệ phải có biện pháp ngăn chặn kịp thời, bảo vệ hiện trường; đồng thời thông báo ngay cho lãnh đạo đơn vị và cơ quan công an nơi gần nhất; tiến hành xác minh và thực hiện các yêu cầu của cơ quan công an (nếu có).

- Thực hiện những nhiệm vụ khác liên quan đến công tác bảo vệ theo sự hướng dẫn của lãnh đạo đơn vị và cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

c. Quyền hạn của lực lượng bảo vệ:

- Kiểm tra người, phương tiện ra, vào công trình; xử lý những trường hợp vi phạm quy định về công tác bảo vệ theo quy định của pháp luật.

- Được sử dụng các trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật và các công cụ hỗ trợ khác theo quy chế của đơn vị và pháp luật quy định khi thực hiện nhiệm vụ bảo vệ công trình.

3. Trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ:

- Các đơn vị có trách nhiệm trang bị các thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ công trình gồm: Trang thiết bị văn phòng; phương tiện phục vụ tuần tra, bảo vệ (đèn pin, dùi cui điện, bảo hộ lao động chuyên dụng, trang phục, trang thiết bị phòng cháy chữa cháy, trang thiết bị y tế gồm : thuốc, bông băng cá nhân); hiện tại chưa có có dụng dùi cui trong công tác bảo vệ nên cần phải bổ sung cho đảm bảo an toàn.

- Tùy theo yêu cầu thực tế về công tác bảo vệ an ninh, trật tự, người đứng đầu đơn vị quyết định việc sử dụng các loại trang bị và phương tiện, phục vụ công tác bảo vệ và phải tuân thủ theo quy định của pháp luật có liên quan (cấp phép, quản lý, đăng ký,..).

4. Trang thiết bị y tế

TT	Danh mục	Đơn vị	Số lượng
1	Cồn	lọ	10
2	Oxy già	lọ	10
3	Bông 25 gram	Gói	10
4	Băng cá nhân	hộp	04
5	Gạc cuộn	Bì	10
6	Gạc tiệt trùng	Bì	10
7	Băng keo lụa	cuộn	04
8	Salonpas	hộp	06
9	Bộ nẹp gãy xương các loại	bộ	01
10	Cán cứu thương	cái	01
11	Thuốc ho PH	lọ	06
12	Thuốc Becberin 10 gram	lọ	04
13	Dầu nóng Trường Sơn	lọ	04
14	Nhiệt kế	cái	02

VI. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình:

1. Tổ chức trực bảo vệ:

Bố trí lực lượng bảo vệ: Lực lượng bảo vệ được bố trí thành 2 ca trong ngày, 01 nhân viên/ca/1 vị trí:

- Ca 1: từ 08 giờ đến 20 giờ.

- Ca 2: từ 20 giờ đến 08 giờ ngày hôm sau.

2. Quy trình kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình:

a. Tại chốt bảo vệ tại tháp công:

• Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với khách tham quan du lịch

Khách tham quan du lịch xuất trình giấy tờ tùy thân đối với cá nhân hoặc danh sách theo đoàn kèm theo giấy tờ tùy thân của trưởng đoàn tại chốt bảo vệ số 1 (giấy tờ tùy thân sẽ được bảo vệ giữ cho đến khi khách ra khỏi công trình mới trả lại).

Lực lượng công an, bảo vệ công trình có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát người và vật dụng cá nhân mang theo đồng thời hướng dẫn các đoàn tham quan thực hiện theo quy định.

Lực lượng công an, bảo vệ công trình hướng dẫn các phương tiện tham gia giao thông của khách thăm quan phải đi lại, dừng, đỗ theo hướng dẫn của các biển cấm, biển báo của Công ty.

• Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với khách đến liên hệ công tác

Xuất trình văn bản được Lãnh đạo Công ty Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định phê duyệt cho vào công trình.

Lực lượng bảo vệ thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện, vật dụng mang theo và hướng dẫn các cá nhân, tập thể liên hệ với đơn vị đầu mối của công ty (có trách nhiệm quản lý công việc) đến tiếp nhận, hướng dẫn và giám sát làm việc trong khu vực công trình được phép theo yêu cầu, phạm vi công việc.

Bộ phận bảo vệ phải ghi chép đầy đủ vào sổ theo dõi, sổ nhật ký, truyền đạt thông tin lưu ý cho ca sau khi giao ca.

• Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với các đội công tác không thuộc Công ty

Xuất trình văn bản được Lãnh đạo Công ty Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định phê duyệt cho vào công trình.

Lực lượng bảo vệ thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện, vật dụng mang theo và hướng dẫn các cá nhân, tập thể liên hệ với đơn vị đầu mối của công ty (có trách nhiệm quản lý công việc) đến tiếp nhận, hướng dẫn và giám sát làm việc trong khu vực công trình được phép theo yêu cầu, phạm vi công việc.

Bộ phận bảo vệ phải ghi chép đầy đủ vào sổ theo dõi, sổ nhật ký, truyền đạt thông tin lưu ý cho ca sau khi giao ca.

Tất cả các đội công tác khi vào các vùng có thiết bị làm việc phải có phiếu hoặc lệnh công tác; trang bị bảo hộ lao động cá nhân; đội trưởng đội công tác và người giám sát phải đi cùng đội công tác theo quy định hiện hành.

Các đội công tác phải cung cấp danh sách CBCNV cần phải ra, vào Công ty và cập nhật thường xuyên khi có sự thay đổi. Tại các phòng làm việc của nhà máy ở các khu vực phải thực hiện các quy định về ANTT; vệ sinh môi trường và công tác PCCC. Yêu cầu các đội công tác thực hiện đầy đủ nội quy của Công ty.

Các đội công tác khi vào làm việc không được tự ý lập kho để vật tư, dụng cụ. Các vật tư vật liệu đang thi công hoặc rác thải đang thi công chưa kịp mang ra phải sắp xếp gọn gàng đảm bảo an toàn theo quy định của công tác PCCC.

• **Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với CBCNV Công ty**

Chấp hành thời gian làm việc của Công ty; trường hợp làm thêm giờ phải có sự đồng ý của Thủ trưởng đơn vị.

Khi ra, vào tại các trạm gác, cổng Công ty phải giảm tốc độ phương tiện giao thông đường bộ, dừng xe, hạ kính ô tô, tháo khẩu trang, tháo khăn che mặt, tháo kính tối màu để lực lượng bảo vệ nhận diện.

Người, phương tiện vận chuyển, phương tiện thi công, vật tư thiết bị phải chấp hành sự kiểm tra, kiểm soát và hướng dẫn của lực lượng công an, bảo vệ chuyên trách.

Khi vào làm việc với các thiết bị phải có phiếu, lệnh công tác; các thành viên đội công tác phải trang bị bảo hộ lao động cá nhân... theo quy định hiện hành.

• **Kiểm soát người, phương tiện trong trường hợp thực hiện các yêu cầu về phòng chống dịch bệnh**

Thực hiện theo các nội dung, yêu cầu Phương án, hướng dẫn phòng chống dịch bệnh của cơ quan y tế. Trong trường hợp dịch bệnh diễn biến phức tạp, nhà máy dừng toàn bộ hoạt động thăm quan công trình. Đồng thời, tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh và kiểm soát người, phương tiện ra vào các nhà máy để làm việc, giao nhận vật tư thiết bị.

b. Tại đập chính hồ thực hiện trình tự theo các bước sau:

Tổ chức tuần tra thường xuyên tại các tuyến đập, phát hiện người và phương tiện lưu thông có các nghi vấn và vi phạm quy định an toàn khi qua lại khu vực tuyến đường nội bộ, khu vực đập phụ, cửa nhận nước, cần:

- Yêu cầu cá nhân, phương tiện xuất trình giấy tờ thông tin cá nhân.
- Kiểm tra cá nhân, phương tiện phòng ngừa đưa theo các chất cấm, chất nổ; kiểm tra tải trọng các phương tiện tham gia.
- Ghi chép lại các thông tin của tất cả các cá nhân, phương tiện; thời gian lưu thông trên tuyến đường khi phát hiện vi phạm.
- Báo cáo thông tin theo trình tự quy định đối với các mức độ vi phạm, và các yếu tố ảnh hưởng đến an toàn công trình.

- Hàng ngày ghi chép đầy đủ, truyền đạt các thông tin, lưu ý cho ca sau khi giao ca.

- Ca chuẩn bị tiếp nhận thông tin thực hiện kiểm tra các khu vực đập khi tiếp nhận ca trực.

VII. Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước:

1. Phòng ngừa:

- Xây dựng quy trình vận hành và tổ chức tuyển chọn đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý vận hành có chất lượng cao, ý thức tổ chức kỷ luật cao, tuân thủ nghiêm túc các quy trình, quy định của các cơ quan chức năng và của Công ty đã ban hành. Tuân thủ chặt chẽ các Phương án phòng cháy, chữa cháy, PCTT&TKCN...; Các mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa, bảo vệ đập, các hạng mục công trình; Kế hoạch bảo vệ ANTT... đã được các cơ quan chức năng phê duyệt.

- Tổ chức lắp đặt các biển báo, biển cấm xâm phạm ... tại các chốt bảo vệ, dọc tuyến đường vận hành vào đập và nhà máy nhằm tuyên truyền, hướng dẫn mọi người hiểu và thực hiện đúng các quy định về quản lý bảo vệ đập, hồ chứa nước, cửa nhận nước các hạng mục công trình hồ chứa nước Núi Một; Lắp đặt hệ thống chiếu sáng ban đêm tại các chốt bảo vệ.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng địa phương thường xuyên nắm bắt tư tưởng, dư luận của nhân dân xung quanh khu vực công trình và tình hình ANTT, an toàn xã hội trên địa bàn nơi xây dựng công trình; tổ chức tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp cho nhân dân trong vùng biết và thực hiện các quy định của UBND tỉnh Bình Định, UBND thị xã An Nhơn (tỉnh Bình Định), Nội quy, Quy định của Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định trong công tác quản lý an toàn đập, công tác bảo vệ hành lang hồ chứa, bảo vệ tài nguyên rừng, tài nguyên nước... nhằm ngăn ngừa các hành vi xâm phạm công trình.

- Định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn - nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ bán chuyên trách. Triển khai phối hợp với các đơn vị chức năng địa phương thường xuyên nắm tình hình hoạt động của kẻ xấu, các loại hình tội phạm, các đối tượng cực đoan, trộm cắp, phá hoại, gây rối mất ANTT, tình hình tranh chấp đất đai quanh khu vực lòng hồ, đập, đường giao thông nội bộ, nhà máy và các hạng mục công trình để thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn.

- Lực lượng bảo vệ chuyên trách tại các chốt bảo vệ thường xuyên nâng cao cảnh giác, kiểm soát chặt chẽ người và phương tiện ra/vào công trình, theo dõi các biểu hiện nghi vấn để kịp thời ngăn chặn các hành vi của kẻ xấu. Xử lý kiên quyết các hành vi vi phạm ngay từ đầu để hạn chế tổn thất cũng như tạo tác động răn đe phòng ngừa chung.

- Thường xuyên tổ chức công tác tuần tra, kiểm soát xung quanh khu vực lòng hồ, tuyến đập và các vị trí xung yếu; Theo dõi tình hình, kịp thời ngăn chặn và thông

báo ngay cho Công an xã, huyện, các cơ quan chức năng địa phương có liên quan đối với các biểu hiện nghi vấn, các tình huống xấu, gây mất ANTT ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước để kịp thời có biện pháp xử lý.

2. Phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm và phương án xử lý:

Căn cứ tình hình thực tế tại hồ Núi Một, khả năng xuất hiện các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và phụ cận của đập, hồ chứa nước, bao gồm:

a) Các tình huống liên quan đến nhân dân khu vực tác động đến công tác an ninh, an toàn của công trình:

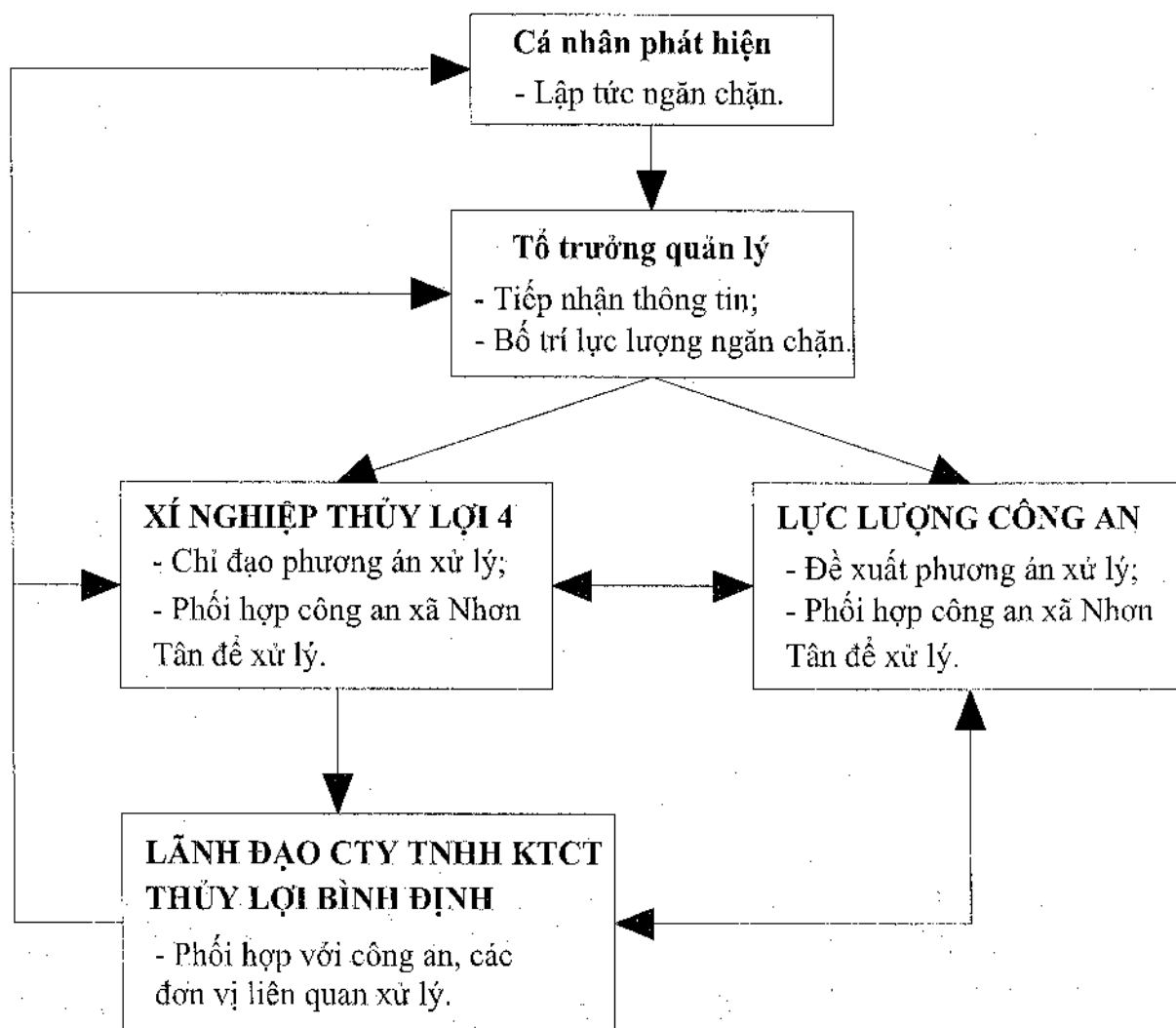
(1) Tình huống 1: Các hành vi bơi lội, đánh bắt cá trong lòng hồ; nổ mìn, chặn thả gia súc, canh tác, làm chuồng trại và các hành vi khác ở sau tràn tự do và tràn xả mặt, hạ lưu đập (nằm trong hành lang thoát lũ của công trình) gây cản trở lũ qua tràn.

*** Phương án xử lý:**

- Khi phát hiện có người tụ tập bơi lội, đánh bắt cá, chặn thả gia súc, canh tác, làm chuồng trại sau tràn tự do, hạ lưu công trình:

+ Tổ bảo vệ lập tức ngăn chặn, giải thích cho người dân hiểu việc tụ tập bơi lội, đánh bắt cá, chặn thả gia súc, canh tác, làm chuồng trại trong vùng phạm vi bảo vệ an toàn đập, hồ chứa, hành lang thoát lũ, là vi phạm pháp luật và yêu cầu người dân giải tán khỏi khu vực. Đồng thời yêu cầu đối tượng di dời, tự đưa tài sản ra ngoài phạm vi an toàn khi có lũ qua tràn.

+ Khi phát hiện có người nổ mìn đánh bắt cá gây nguy hại đến an toàn công trình đập, phá hoại thiết bị quan trắc: Triển khai kiểm tra mức độ hư hỏng của công trình để tiến hành khắc phục kịp thời nếu có.



Sơ đồ xử lý tình huống 1.

Hình: Lưu đồ xử lý Tình huống 1

+ Tổ bảo vệ dùng mọi biện pháp nghiệp vụ ngăn chặn kịp thời, di dời đối tượng ra khỏi khu vực thuộc hành lang bảo vệ đập, hồ chứa đồng thời thông báo ngay cho Tổ trưởng/Lãnh đạo Xí nghiệp thủy lợi IV, Lãnh đạo Công ty TNHH KTCTTL Bình Định, Công an xã đến lập biên bản xử lý vi phạm theo pháp luật.

- Những người khác (đội bảo vệ, đội xung kích) khi có mệnh lệnh và nhận được thông báo điều động phải nhanh chóng phối hợp, hỗ trợ.

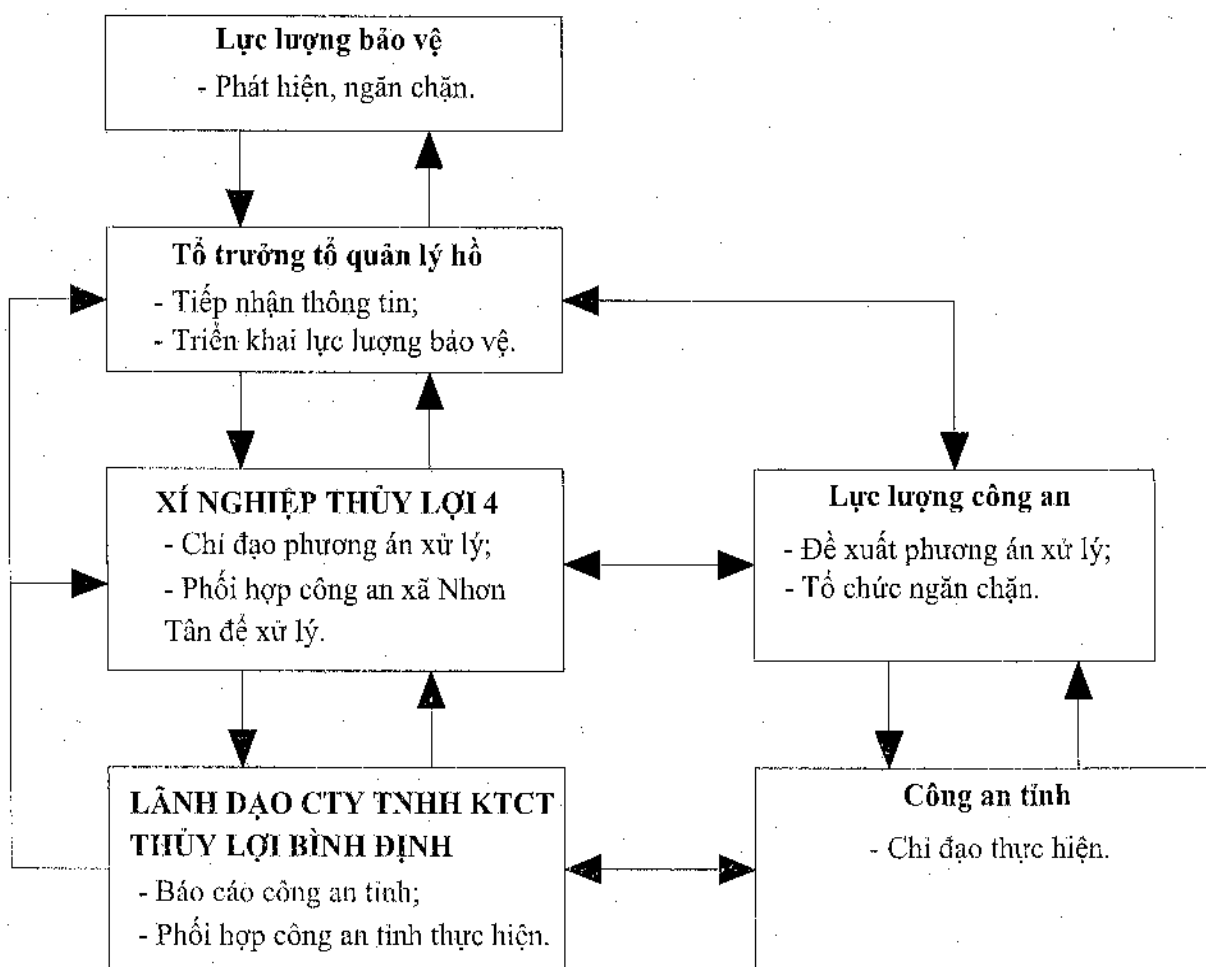
- Tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm.

(2) Tình huống 2: Lợi dụng sơ hở đối tượng xâm nhập vào khu vực công trình có mục đích, hành vi trộm cắp, phá hoại công trình, trang thiết bị.

* Phương án xử lý:

Trường hợp nhận được tin báo có kẻ gian đột nhập vào khu vực công trình (khu quản lý vận hành, nhà máy...) nhằm mục đích trộm cắp tài sản, phá hoại công trình, Tổ trưởng bảo vệ lập tức triển khai lực lượng bao vây các vị trí ra vào khu vực công trình có xảy ra sự cố và báo cáo ngay với Lãnh đạo Xí nghiệp IV (Giám đốc/Phó giám đốc XN). Xí nghiệp thủy lợi IV báo cáo lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác

công trình thủy lợi Bình Định và thông báo với Công an tỉnh Bình Định về tình hình vụ việc chỉ đạo và lệnh cho triển khai đối với Tổ trưởng bảo vệ như sau:



Sơ đồ xử lý tình huống 2.

Hình: Lưu đồ xử lý Tình huống 2

+ Nhanh chóng chiếm lĩnh các vị trí xung yếu mà đối tượng có thể chạy thoát, chốt chặn ở các khu vực: cổng vào hồ, đường ra hạ lưu, cổng vào khu nhà quản lý. Có nhiệm vụ tập trung quan sát, nắm tình hình và chốt chặn không để đối tượng lợi dụng các lối ra, để chạy thoát.

+ Phối hợp với lực lượng bảo vệ nhanh chóng tiếp cận các lối ra vào của nhà quản lý mà đối tượng có thể tẩu thoát. Có nhiệm vụ bao vây, chốt chặn các lối ra vào nhà, đồng thời bố trí lực lượng bảo vệ nghiêm ngặt hiện trường để khám nghiệm, thu thập thông tin, làm cơ sở phục vụ công tác điều tra.

Trường hợp phát hiện kẻ gian đột nhập ở các vị trí khác thuộc phạm vi công trình (đập chính, cửa nhận nước...), nhân viên bảo vệ cần báo cho tổ trưởng, nếu trường hợp ngoài khả năng ngăn chặn cần bám sát đối tượng, duy trì liên lạc tổ chức vây bắt.

Trong trường hợp đối tượng đã lấy được tài sản tẩu tán ra ngoài, Tổ trưởng bảo vệ phải nhanh chóng báo ngay cho lãnh đạo đơn vị xin ý kiến chỉ đạo Công ty

TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định phối hợp với các đơn vị có liên quan truy bắt đối tượng đến cùng, thu hồi tài sản cho cơ quan chủ quản, đồng thời bàn giao đối tượng cùng tang vật cho cơ quan có thẩm quyền.

(3) Tình huống 3: Các đối tượng, tổ chức kích động quần chúng kéo đến khu vực hồ chứa đòi yêu sách gây ảnh hưởng đến an toàn vận hành.

*** Phương án xử lý:**

- Lực lượng bảo vệ báo cáo Trưởng ca trực vận hành/Lãnh đạo Xí nghiệp thủy lợi IV, Lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định và đồng thời báo ngay cho Công an xã, thị xã An Nhơn liên quan hỗ trợ, giải quyết.

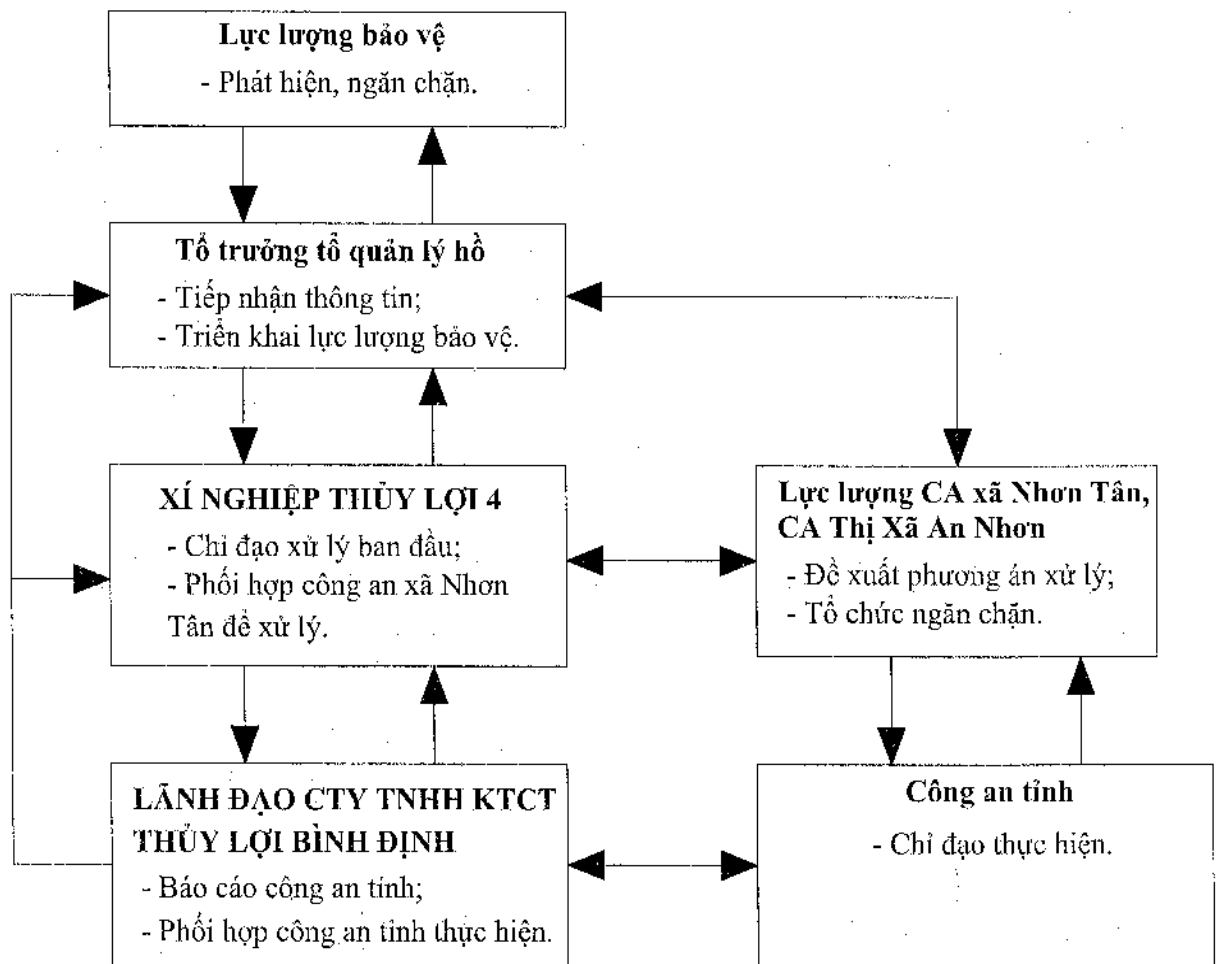
- Lực lượng bảo vệ sử dụng nghiệp vụ bảo vệ ngăn chặn các hướng ra, vào khu vực hồ chứa không cho bất kỳ ai không có nhiệm vụ vào khu vực mục tiêu bảo vệ.

- Lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định báo cáo tình hình cho Công an thị xã, UBND thị xã An Nhơn, Công an tỉnh, địa phương đang xảy ra sự cố để xin lực lượng hỗ trợ, giải quyết.

- Trong khi chờ lực lượng chức năng đến giải quyết:

+ Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định huy động toàn bộ CBCNV đang làm việc tại các đơn vị lân cận tham gia hỗ trợ lực lượng bảo vệ ổn định tình hình. Sử dụng rào chắn sắt, xe ô tô và các phương tiện khác sẵn có lập thành hàng rào ngăn không cho đám đông tràn vào phá hủy các hạng mục công trình, hủy hoại tài sản...

+ Chỉ đạo lực lượng bảo vệ chuyên trách đóng ngay cửa chính, cửa phụ vào hồ chứa và các hạng mục công trình khác có liên quan.



Sơ đồ xử lý tình huống 3.

Hình: Lưu đồ xử lý Tình huống 3

+ Phân công người đại diện tiến hành đối thoại, xác định nguyên nhân dẫn đến vụ việc, nắm tâm tư, nguyện vọng, yêu sách của đám đông quần chúng nhân dân; Xác định đối tượng cầm đầu, quá khích; Tìm cách kéo dài thời gian đối thoại; Tiến hành ghi âm toàn bộ diễn biến vụ việc.

- Khi lực lượng chức năng đến, Công ty tiến hành bàn giao hiện trường, quyền chỉ huy giải quyết vụ việc cho lực lượng chức năng, báo cáo toàn bộ diễn biến tình hình, kết quả ứng phó ban đầu, kết quả đối thoại sơ bộ, phối hợp chặt chẽ với lực lượng chức năng giải quyết vụ việc.

- Sau khi giải quyết xong vụ việc, nhanh chóng ổn định tình hình, kiểm tra toàn bộ tình trạng trang thiết bị, máy móc, tài sản... và đưa các hạng mục công trình trở lại hoạt động bình thường.

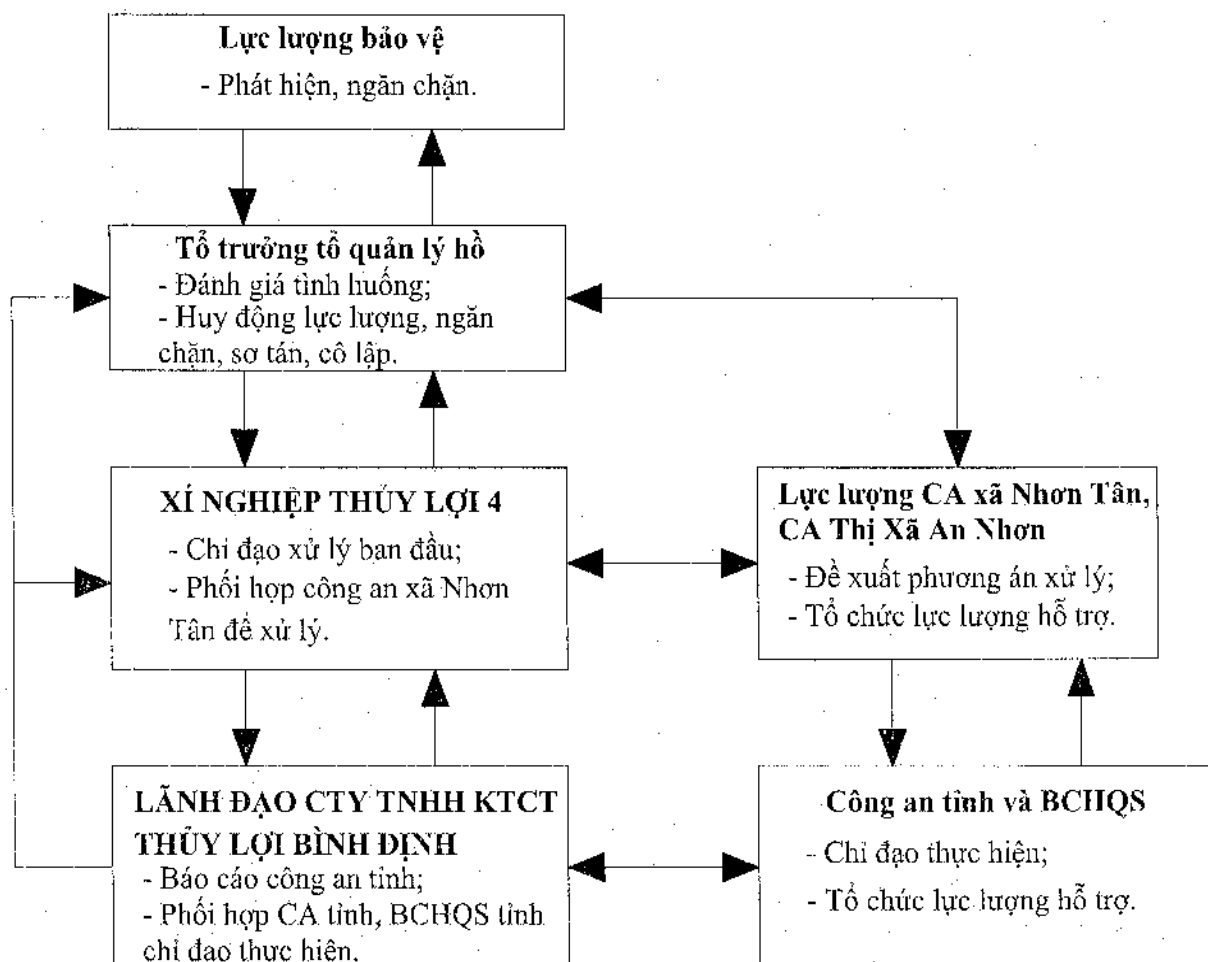
--Tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm.

b) Các tình huống phá hoại công trình do bị kích động, khủng bố

(4) Tình huống 4: Đối tượng xâm nhập có mục đích mang vũ khí, vật liệu nổ, chất độc hóa học nguy hiểm vào công trình.

* **Phương án xử lý:**

- Khi lực lượng bảo vệ phát hiện cần báo cáo ngay cho Tổ trưởng bảo vệ để sơ bộ đánh giá, nhận định tình huống, tình hình vụ việc; huy động lực lượng đến ngay hiện trường tiến hành di chuyển người và vật dụng nghi ngờ ra khu vực an toàn. Trong trường hợp nhận được thông tin nghi ngờ cần kiểm tra hệ thống camera an ninh kiểm tra tất cả các khu vực để phát hiện đối tượng và các hành vi đối tượng thực hiện gây nguy hiểm cho công trình.



Sơ đồ xử lý tình huống 4.

Hình: Lưu đồ xử lý Tình huống 4

- Trường hợp phát hiện đối tượng có mang theo các vũ khí, vật liệu nổ, chất độc hóa học, nguy hiểm, lực lượng bảo vệ phải nhanh chóng ngăn chặn, yêu cầu đối tượng hợp tác, nếu chống cự phải khống chế. Di dời đối tượng và các cá nhân ra khỏi hiện trường nguy hiểm, tránh kích động đối tượng. Đồng thời báo ngay cho Lãnh đạo Xí nghiệp thủy lợi IV, và lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định xin ý kiến huy động lực lượng giải quyết. Thông báo cho lực lượng Công an xã Nhơn Tân, Công an thị xã An Nhơn để phối hợp xử lý.

- Trường hợp đối tượng đã lọt vào khu vực công trình, lực lượng bảo vệ lập tức tìm cách ngăn chặn, tách rời đối tượng, vô hiệu hóa các thiết bị vật liệu nổ (nếu có thể) và báo ngay cho Lãnh đạo Xí nghiệp thủy lợi IV, và lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định xin ý kiến huy động lực lượng giải quyết.

Thông báo cho lực lượng Công an xã Nhơn Tân, Công an thị xã An Nhơn và Ban chỉ huy quân sự thị xã An Nhơn để phối hợp xử lý.

- Xí nghiệp thủy lợi IV báo cáo Lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định và thông báo với phòng PC06 Công an tỉnh Bình Định và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Định về tình hình vụ việc, yêu cầu tháo dỡ vật liệu nổ, chất độc hóa học và khám nghiệm hiện trường, điều tra bắt giữ tội phạm.

- Tổ chức sửa chữa, khắc phục ngay để tiếp tục vận hành.

- Tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm.

(5) Tình huống 5: Tình huống nhận được thông tin khủng bố đe dọa cài đặt bom mìn, gây cháy nổ tại công trình.

*** Phương án xử lý:**

Trường hợp nhận tin đe dọa qua điện thoại/nghe được cuộc đàm thoại từ điện thoại/bộ đàm:

+ Tạo lý do kéo dài, duy trì cuộc gọi, khéo léo khai thác thông tin về người báo tin, chú ý đến đặc điểm về độ tuổi, giới tính, giọng nói, ngôn ngữ và ngữ điệu của người gọi điện ở địa phương nào; cách xưng hô, nói nhanh chậm, trạng thái tinh thần của người gọi điện xúc động hay giận dữ; tiếng ồn xung quanh như nhạc, giao thông, xây dựng.

+ Ghi chép đầy đủ, chính xác thông tin nhận được về việc đe dọa khủng bố như thế nào, địa điểm bị khủng bố, thời gian xảy ra, vì sao biết tin, đối tượng tiên hành... để có cơ sở sàng lọc, đánh giá tin báo là thật hay giả (người báo tin sẽ sẵn sàng cung cấp đầy đủ, chi tiết, trung thực cho cơ quan có trách nhiệm xử lý vụ việc). Báo cáo nội dung ngay cho Lãnh đạo Xí nghiệp thủy lợi IV hoặc lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định.

Trường hợp nhận tin đe dọa qua thư tín, fax...:

- Chuyển ngay thư tín, fax...nhận được cho Tổ trưởng bảo vệ, Lãnh đạo Xí nghiệp thủy lợi IV hoặc lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định.

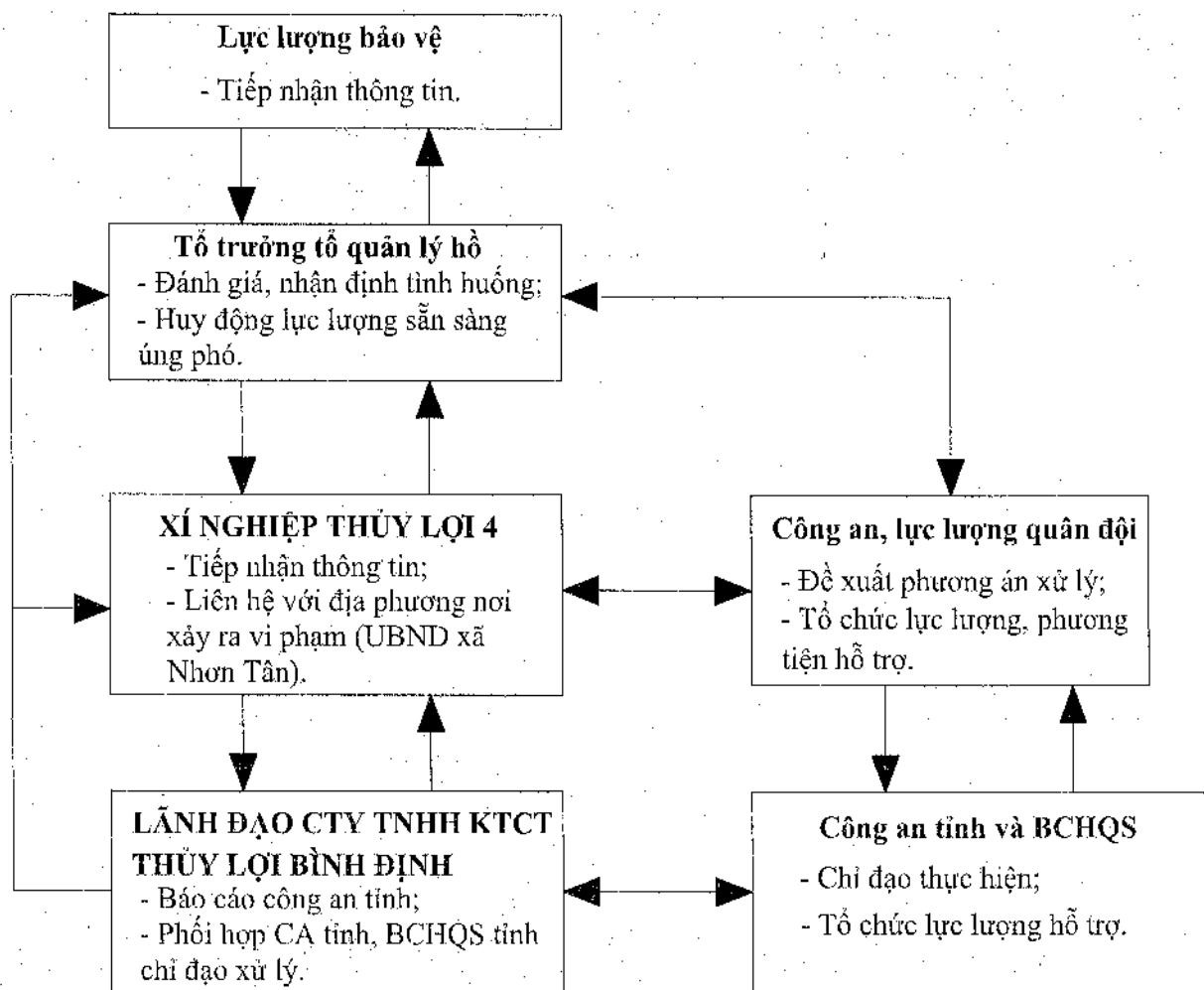
- Lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định:

+ Nhận được báo cáo về thông tin đe dọa đặt bom, mìn khủng bố, ra lệnh cho Tổ trưởng vận hành đương nhiệm thông báo cho các nhân viên triển khai lực lượng xử lý với hành vi đe dọa đặt bom, mìn;

+ Triệu tập Lãnh đạo Công ty, Đội dân quân tự vệ Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định tiến hành phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi đe dọa;

+ Trường hợp thông tin về hành vi không có đủ độ tin cậy "Không triển khai gì thêm" để điều tra làm rõ;

+ Trường hợp thông tin về hành vi đe dọa có đủ độ tin cậy, quyết định triển khai phương án xử lý tiếp theo.



Sơ đồ xử lý tình huống 5.

Hình: Lưu đồ xử lý Tình huống 5

- Sau khi Lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định và Lãnh đạo Công an tỉnh, nơi xảy ra sự cố xác thực tin báo về tình hình đe dọa đặt bom mìn có thật sẽ chỉ đạo lệnh cho các lực lượng bảo vệ triển khai theo tình huống thực tế:

+ Tổ trưởng bảo vệ nhận được lệnh, nhanh chóng triển khai nhân viên bảo vệ được trang bị công cụ hỗ trợ, bộ đàm tiến hành bao vây, kiểm soát chặt chẽ việc ra, vào khu vực hồ chứa các bộ phận thiết yếu, quan trọng, nhạy cảm về an ninh và khu vực đối tượng đe dọa đặt bom, mìn; theo dõi, nắm diễn biến tình hình đối tượng, vật thể khả nghi;

+ Trường hợp lực lượng bảo vệ phát hiện hoặc nhận diện người tung tin đe dọa có bom, mìn trước công hoặc trong khuôn viên hồ chứa phải ngay lập tức ngăn chặn, khống chế, vô hiệu hoá, cách ly đối tượng cùng hành lý, phương tiện và thông báo ngay sự việc xảy ra cho Lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định. Hành lý, phương tiện sẽ được xử lý theo phương án xử lý tình huống 4 về phát hiện vật thể lạ nghi bom, mìn.

+ Bố trí lực lượng bảo vệ đón và hướng dẫn các lực lượng phối hợp xử lý trực tiếp của nơi xảy ra sự cố (Công an, Quân đội...) đến vị trí tập kết tại nhà quản lý;

Đồng thời với việc tổ chức bố trí lực lượng, thực hiện triển khai lực lượng bảo vệ phối hợp cùng nhân viên vận hành dùng loa cầm tay, còi hiệu hướng dẫn người, phương tiện sơ tán đến vị trí tập kết tại phía cửa vào sàn lắp ráp, đợi xe đến đón và hướng dẫn phương tiện tham gia xử lý khủng bố đi lại trong khu vực hiện trường, các khu vực liên quan trong nhà máy đảm bảo an toàn; tăng cường kiểm soát các cổng, cửa, lối ra, vào khu vực; sẵn sàng bảo vệ nơi tập kết cán bộ, công nhân viên, hàng hoá, phương tiện được sơ tán. Trong tình huống này Lãnh đạo Xí nghiệp thủy lợi IV và Trưởng ca vận hành đương nhiệm sẽ là người chỉ huy trực tiếp lực lượng bảo vệ, nhân viên vận hành hướng dẫn người, phương tiện sơ tán khỏi địa bàn hồ chứa.

- Tổ chức lực lượng Công an xã Nhơn Tân, Công an thị xã An Nhơn bảo vệ công trình kiểm soát an ninh:

+ Tăng cường chốt giữ tại các cổng, cửa ra, vào khu vực hạn chế của hồ chứa, tăng cường bảo vệ các mục tiêu quan trọng của hồ chứa.

+ Tổ chức kiểm tra, rà soát tổng thể phát hiện vật khả nghi, vật lạ trong khuôn viên công trình và khu vực đối tượng đe dọa đặt bom, mìn.

+ Bảo vệ từ xa trên tất cả các tuyến đường ra, vào ngăn chặn người, phương tiện không có nhiệm vụ ra, vào khu vực.

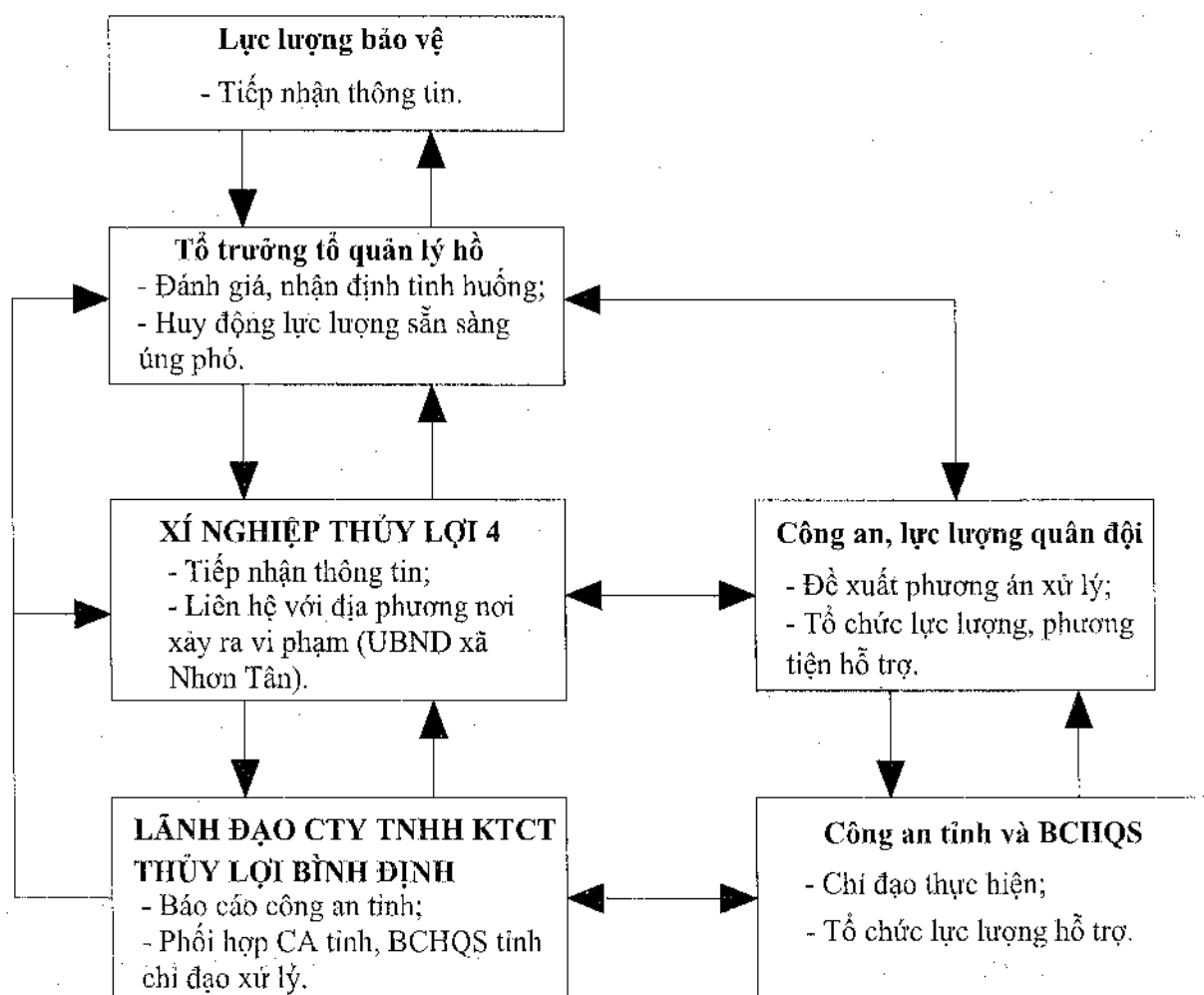
+ Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị bảo vệ bảo đảm chế độ canh gác bảo vệ mục tiêu không để kẻ gian lợi dụng đột nhập trộm cắp tài sản.

Tùy theo thực tế tình huống xảy ra Lãnh đạo đơn vị bố trí lực lượng và phương tiện phù hợp với tính chất vụ việc đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác.

Lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định bàn giao hiện trường, nội dung sự việc xử lý với việc đặt bom mìn cho đại diện lực lượng Công an khi đại diện lực lượng Công an có mặt tiếp nhận.

- Tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm.

(6) Tình huống 6: Đối tượng thả mìn hoặc dùng phao thả thủy lôi trôi theo dòng nước về phía công trình.



Sơ đồ xử lý tình huống 6.

Hình: Lưu đồ xử lý Tình huống 6

* Biện pháp kỹ thuật để phát hiện tình huống:

Các đối tượng phá hoại thả mìn hoặc dùng phao thả thủy lôi là những đối tượng rất nguy hiểm, manh động và rất khó phát hiện. Vì vậy, lực lượng bảo vệ phải có những kỹ thuật cần thiết để nhận biết, phát hiện tình huống như:

- Thường xuyên tuần tra, kiểm soát khu vực các đập, cửa nhận nước, tràn xả lũ... bằng mắt thường, ống nhòm để phát hiện những vật thể lạ trôi nổi trong lòng hồ, gần khu vực bảo vệ của công trình.

- Phối hợp với nhân dân và chính quyền địa phương thường xuyên nắm bắt tư tưởng, dư luận của nhân dân xung quanh khu vực công trình để dự đoán các tình huống mất an toàn công trình có thể xảy ra và sàng lọc đối tượng khả nghi.

* Phương án xử lý:

- Các cá nhân hoặc đơn vị bảo vệ phát hiện có đối tượng thả mìn hoặc dùng phao thả thủy lôi trôi theo dòng nước về phía công trình, lập tức ngăn chặn (nếu có thể) hoặc báo ngay cho lực lượng bảo vệ.

- Lực lượng bảo vệ báo cáo cho UBND xã Nhơn Tân, công an xã để huy động lực lượng, tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát các phạm vi xung quanh công trình.

- Lực lượng bảo vệ phối hợp với lực lượng địa phương, sửa chữa ngăn chặn sự cố phát triển, giảm thiểu thiệt hại, tổ chức bảo vệ hiện trường, đồng thời báo cáo ngay cho Giám đốc Công ty, cơ quan Công an và Quân đội để xử lý.

- Tổ chức sửa chữa, khắc phục ngay để tiếp tục vận hành.

- Tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm.

c) Các tình huống khác:

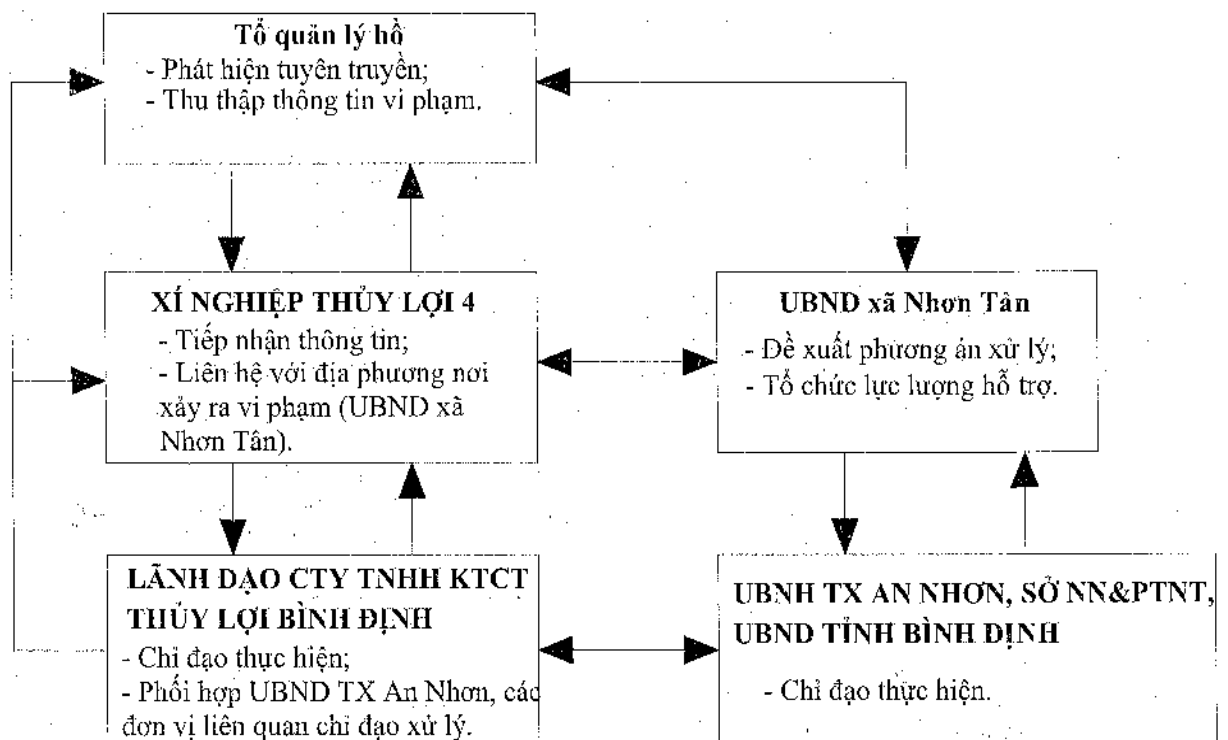
(7) Tình huống 7: Các hành vi xâm phạm lòng hồ như khai thác khoáng sản, hoạt động du lịch, đánh bắt thủy sản trái phép. Các hành vi xâm phạm lòng hồ như lấn chiếm đất lòng hồ để canh tác, lập bến bãi, xây dựng nhà cửa, lán trại coi nói trong phạm vi bảo vệ đập, lòng hồ.

*** Phương án xử lý:**

- Trong quá trình kiểm tra, phát hiện các hiện tượng nêu trên, các cá nhân kiểm tra báo cáo diễn biến vụ việc tới Lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định để chỉ đạo. Đồng thời, quay phim, chụp hình làm tư liệu để cung cấp Công an, chính quyền địa phương xử lý.

- Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định phối hợp Công an thị xã và Chính quyền địa phương các xã liên quan tiếp cận đối tượng vi phạm, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đồng thời, Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định báo cáo tình hình sự cố cho các sở, ngành có liên quan và UBND tỉnh để có hướng chỉ đạo, xử lý các bước tiếp theo.



Sơ đồ xử lý tình huống 7.

Hình: Lưu đồ xử lý Tình huống 7

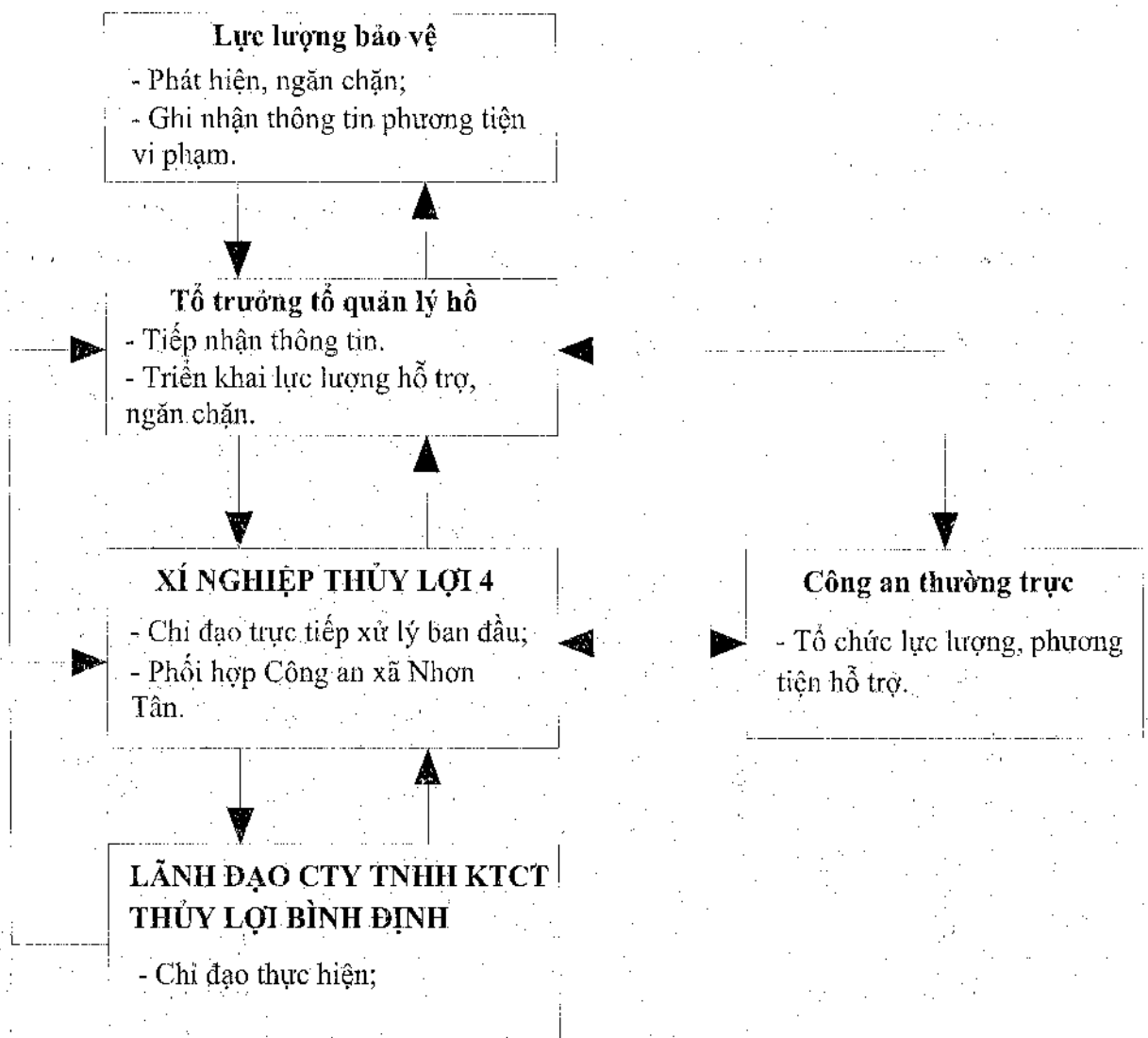
(8) Tình huống 8: Hành vi điều khiển xe cơ giới có trọng tải lớn vượt quy định lưu thông qua thân đập.

*** Phương án xử lý:**

- Tổ bảo vệ bằng mọi biện pháp ngăn chặn, yêu cầu dừng xe, kiểm tra giấy tờ, tải trọng hàng hóa trên xe, giải thích cho người lái xe hiểu đây là vùng bảo vệ an toàn đập, hồ chứa, theo quy định cấm các loại phương tiện vận tải chở quá tải trọng lưu thông.

- Trường hợp các xe được phép lưu thông, nhưng chở quá tải trọng, kiên quyết yêu cầu tháo dỡ hàng hóa đảm bảo tải trọng cho phép mới được lưu thông.

- Trường hợp người lái xe không chấp hành, Tổ bảo vệ kiên quyết không cho xe lưu thông, đồng thời ghi nhận lại thông tin của người muốn điều khiển xe qua công trình (như họ tên, CMND, địa chỉ, loại xe, tải trọng xe, biển số xe, loại hàng hóa chở...), quay video, chụp hình và thông báo ngay cho Lãnh đạo Xí nghiệp thủy lợi IV, Lãnh đạo Công ty, Công an xã đến lập biên bản xử lý hành vi cố tình vi phạm.



Sơ đồ xử lý tình huống 8.

Hình: Lưu đồ xử lý Tình huống 8

(9) Tình huống 9: Tình huống phát hiện tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ bay vào khu vực để quay phim, chụp ảnh hoặc tiến hành các hành động khác như thả chất nổ, chất cháy, chất gây hư hại công trình...

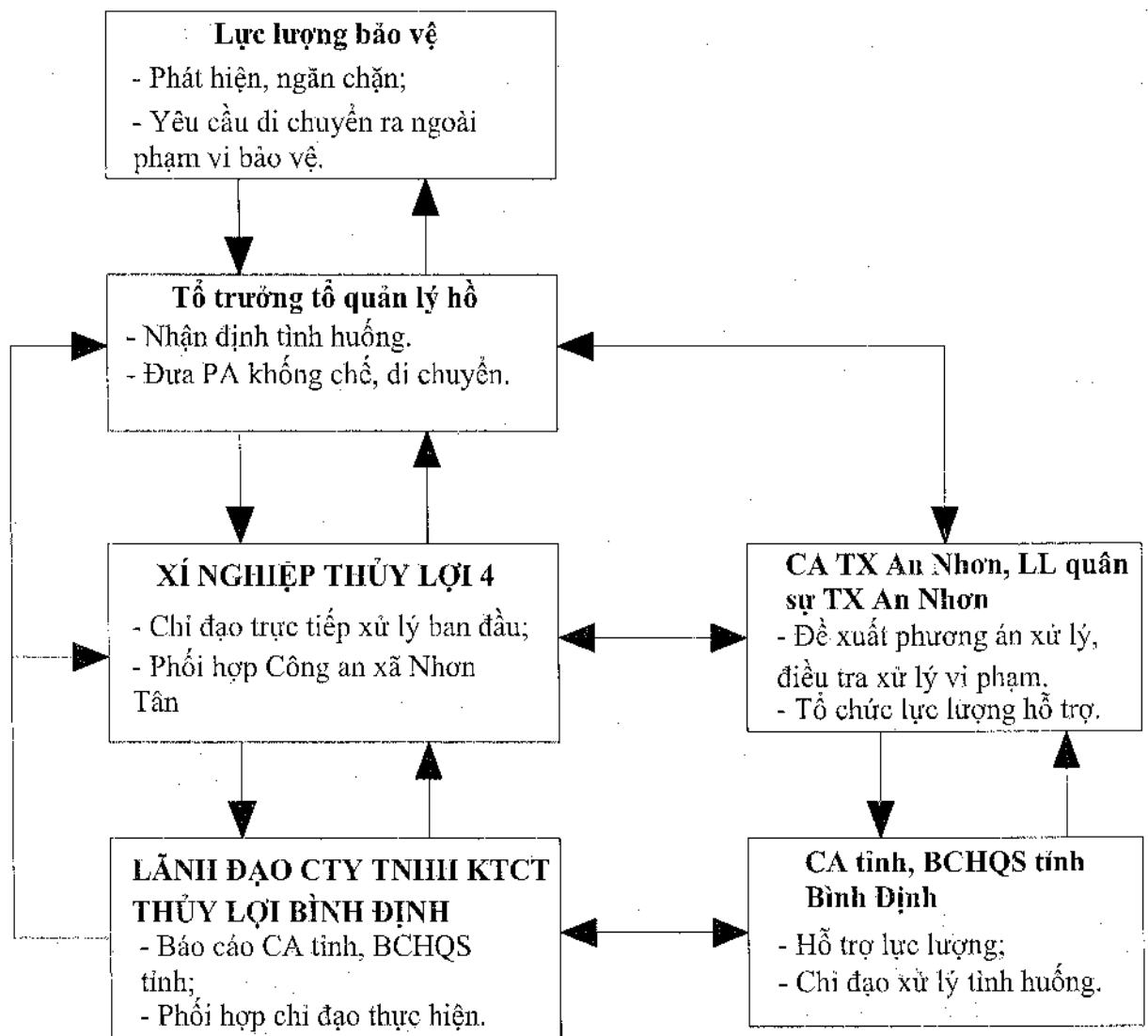
*** Phương án xử lý:**

- Khi phát hiện tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ xâm phạm khu vực bảo vệ của công trình, lực lượng bảo vệ lập tức yêu cầu người điều khiển phương tiện bay ngừng hoạt động, đưa thiết bị ra khỏi phạm vi công trình.

Lực lượng bảo vệ nhanh chóng xác minh thủ đoạn, hành động bay; báo cáo tổ trưởng tổ bảo vệ, Lãnh đạo Xí nghiệp thủy lợi IV; Lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định, thông báo ngay cho các lực lượng chức năng có liên quan để quản lý, theo dõi:

+ Đối với tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ vô tình hoặc cố ý xâm phạm vào khu vực bảo vệ của công trình hồ chứa nước Núi Một thực hiện quay phim, chụp ảnh trái phép; lực lượng bảo vệ phối hợp với các lực lượng có liên quan trong khu vực sử dụng thiết bị chuyên dụng để ép hạ cánh, tạm giữ phương tiện bay và xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Phát hiện tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ có thể mang theo chất nổ, chất cháy, chất gây hại,... xâm phạm khu vực bảo vệ; lực lượng bảo vệ nhanh chóng phối hợp với Công an và các lực lượng khác trong khu vực sử dụng thiết bị chuyên dụng để ép hạ cánh khẩn cấp hoặc bắn hạ khi xâm phạm ranh giới khu vực bảo vệ và đe dọa an toàn của công trình; không chế đối tượng điều khiển, thu phương tiện bay và xử lý theo quy định của pháp luật.



Sơ đồ xử lý tình huống 9.

Hình: Lưu đồ xử lý Tình huống 9

+ Phối hợp chặt chẽ với lực lượng vũ trang địa phương trong việc tổ chức sử dụng lực lượng xử lý các tình huống dự kiến có thể xảy ra, nhất là phương án quản lý và xử lý các hoạt động bay của tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ theo đúng quy định.

- Tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm.

(10) Tình huống 10: Tình huống phát hiện hành vi chặt phá rừng phòng hộ, vận chuyển lâm sản trái phép trong lòng hồ.

* Phương án xử lý:

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra, phạm vi bảo vệ đập, lòng hồ chứa Núi Một phát hiện đối tượng có hành vi chặt phá và vận chuyển lâm sản trái phép, lực lượng bảo vệ lập tức báo cho Hạt Kiểm lâm thị xã An Nhơn và Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh để ngăn chặn, xử lý kịp thời.

VIII. Bảo vệ, xử lý khi đập, hồ chứa nước xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố:

Các tình huống mất an toàn đập do Ban chỉ huy PCTT và TKCN Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định trực tiếp xử lý và báo cáo các cơ quan, ban ngành liên quan, bao gồm:

a. Tình huống 1: Tình huống lún trượt, sạt mái đập hoặc phần nền tiếp giáp với mái hạ lưu đập và vai đập có ảnh hưởng đến sự ổn định, mất an toàn của đập.

(1) Giảm thiểu tình huống:

Mưa lớn kéo dài làm sạt lở đất ở khu vực mái hạ lưu hoặc quá trình tích hạ đột ngột nước hồ gây xuất hiện các khối sạt, nứt thượng lưu đập, ảnh hưởng đến sự ổn định của công trình.

(2) Giải pháp xử lý:

Sau khi kiểm tra phát hiện vị trí khối sạt người phát hiện báo ngay cho Trưởng ca trực vận hành/Lãnh đạo Xí nghiệp IV để báo cáo Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN của Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định chỉ đạo. Người nhận được báo cáo sẽ chỉ đạo khắc phục tại chỗ, cụ thể:

- Trường hợp nhẹ:

+ Tổ chức huy động lực lượng, vật tư dự phòng nhanh chóng xử lý, khắc phục. Huy động lực lượng tại chỗ và đồng thời báo cho UBND xã Nhơn Tân để hỗ trợ.

+ Cán bộ kỹ thuật hội chẩn trình Giám đốc quyết định phương án xử lý gia cố phía chân khối trượt bằng rọ đá để chống trượt.

+ Sau khi đã có mặt bằng trước tiên phải dùng biện pháp khai thông dòng chảy và ngăn không cho nước chảy qua vùng trượt, sau đó thực hiện làm phẳng bề mặt móng, tiến hành xếp bao, rọ đá, gia cố chân khối trượt thực hiện đúng theo yêu cầu kỹ thuật. Chiều dài của khối rọ đá bằng chiều dài của khối trượt, chiều rộng, cao của khối rọ đá tùy thuộc vào bán kính cung trượt được quyết định tại hiện trường.

+ Trước, trong và sau quá trình xử lý liên tục theo dõi tiến triển vết nứt và diễn biến của khối trượt, sạt.

+ Hoàn thiện công việc tiến hành thu dọn hiện trường và cử người tiếp tục theo dõi diễn biến để kịp thời xử lý.

+ Đồng thời mời Cơ quan tư vấn chuyên ngành xử lý khối trượt sạt của đập nghiên cứu đưa ra phương án xử lý lâu dài và BCH PCTT và TKCN của Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định thông báo ngay đến BCH PCTT - TKCN và PTDS tỉnh Bình Định biết để có phương án chỉ đạo, ứng phó kịp thời.

- Trường hợp nặng: Có nguy cơ vỡ đập.

+ Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định và Bộ phận vận hành hồ chứa theo dõi thường xuyên mực nước hồ Núi Một cho đến mực nước dâng bình thường ở cao trình 46.2m.

+ Khi mực nước hồ đạt cao trình MNDBT nhưng diễn biến của khối trượt có nguy cơ chưa ổn định, Giám đốc Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định quyết định vận hành mở cửa tràn xả lũ để giảm mực nước hồ đưa về cao trình ngưỡng tràn (42.7 m) nhằm đảm bảo an toàn đập; đồng thời thông báo khẩn cấp đến BCH PCTT - TKCN và PTDS tỉnh Bình Định, BCH PCTT - TKCN và PTDS thị xã An Nhơn tình hình lũ đặc biệt có thể xảy ra, để có phương án sơ tán di dời nhân dân vùng hạ lưu.

➤ Vật tư, thiết bị, dụng cụ tập kết tại hiện trường để xử lý:

+ Sử dụng vật tư, vật liệu, dụng cụ tập kết tại hiện trường để xử lý.

+ Vật tư như: Cát, đá hộc, đá dăm được tập kết dự phòng ở hạ lưu đập đất của hồ Núi Một.

+ Trường hợp cần nhiều hơn, phối hợp các nhà thầu địa phương liên hệ các cửa hàng vật liệu xây dựng xung quanh cung cấp bổ sung.

b. Tình huống 2: Tình huống xuất hiện các dòng thấm ở mái hạ lưu đập, dòng thấm sau đồng đá tiêu nước hạ lưu bị đục, ảnh hưởng đến sự ổn định, mất an toàn của đập.

(1) Giả định tình huống:

- Xuất hiện các dòng thấm ở mái đập hạ lưu.

- Xảy ra hiện tượng dòng thấm sau đồng đá tiêu nước ở hạ lưu đập bị đục.

(2) Giải pháp xử lý:

Sau khi kiểm tra phát hiện vị trí xuất hiện các hiện tượng trên báo ngay cho Lãnh đạo Xí nghiệp thủy lợi IV để báo cáo Giám đốc/Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN của Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định chỉ đạo. Người nhận được báo cáo sẽ chỉ đạo công tác khắc phục tại chỗ cụ thể như sau:

- Phòng Kỹ thuật, khảo sát, đánh giá nguy cơ vỡ đập để quyết định điều chỉnh mực nước hồ an toàn. Đồng thời, kiến nghị Lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định chỉ định thầu sửa chữa theo hình thức khắc phục sự cố, theo Biên bản ghi nhớ khắc phục các sự cố thiên tai đối với Công ty địa phương được ký kết hợp đồng nguyên tắc. Nhà thầu xây dựng điều ngay phương tiện thi công đến vị trí theo yêu cầu kỹ thuật của Phương án do Phòng Kỹ thuật lập, nhằm hạn chế mức độ phát triển của sự cố, đồng thời chuẩn bị mặt bằng tập kết vật liệu, tiến hành sửa chữa.

- Điều động Đội xung kích đến hiện trường, tất cả đều được trang bị bảo hộ cá nhân và dụng cụ an toàn cá nhân, hỗ trợ khắc phục sự cố.

- Sử dụng vật tư, vật liệu, dụng cụ tập kết tại hiện trường để xử lý.

- Trường hợp cần nhiều hơn, phối hợp các nhà thầu địa phương liên hệ các cửa hàng vật liệu xây dựng xung quanh cung cấp bổ sung. Tổ chức khai thác bổ sung từ các bãi vật liệu dự phòng đã được nhà máy khảo sát.

- Đội trưởng đội xung kích thực hiện công việc phổ biến phương án xử lý và phân công rõ trách nhiệm cho từng người.

- Thực hiện công tác khắc phục sự cố theo phương án kiến nghị. Phương án xử lý ban đầu ngay khi phát hiện có thể như sau: dọn sạch lớp cở, đắp tiếp lớp cát dày từ 10-15cm, đặt vải địa kỹ thuật, phủ thêm 10-15 cm lớp cát đệm, sau đó đắp hỗn hợp làm tầng phản áp (chiều dày đắp phụ thuộc mức độ áp lực dòng thấm, thường khoảng 1m) bên ngoài. Sau đó tiếp tục theo dõi dòng thấm. Nếu ổn định và nước chảy ra trong thì việc gia cố xem như thành công, nếu nước chảy ra đục và ngày càng lớn thì Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định tiếp tục hội chẩn quyết định tiếp tục xử lý hoặc xả hồ để hạ thấp mực nước, giảm áp lực mạch rỉ ra hạ lưu để đảm bảo an toàn đập. Đối với trường hợp tầng lọc tiếp giáp với đồng đá tiêu nước bị hỏng (gãy, thủng....) thì cần xả nước giảm mực nước hồ, để giảm áp lực dòng thấm qua khu vực hỏng, sau đó mời các cơ quan chuyên môn nghiên cứu xử lý.

- Hoàn thiện công việc tiên hành thu dọn hiện trường và cử người tiếp tục theo dõi diễn biến để kịp thời xử lý.

- Trường hợp khối lượng quá lớn, phải huy động lực lượng nhân công máy móc nhiều, thì công trong nhiều tháng, thì trước mắt xử lý, gia cố để đảm bảo an toàn đập và tiên hành xử lý dứt điểm trong thời gian tiếp theo.

- Sau bước xử lý ban đầu, phải thuê tư vấn chuyên ngành để đánh giá và xử lý ổn định lâu dài.

Tình huống này áp dụng chung cho sự cố xuất hiện dòng thấm ở hạ lưu đối với tất cả các đập chính, đập sự cố và đập phụ.

c. Tình huống 3: Tình huống do ảnh hưởng của bão gây mưa to, gió lớn, gây sạt trượt đường giao thông khu vực công trình, mặt đường bị sạt lở, cây đổ, các phương tiện giao thông phục vụ vận hành không thể đi lại được.

(1) Giải định tình huống:

Giải định các khối đất ven tuyến đường giao thông kết nối các tuyến đập bị sạt, trượt gây ắc tắc giao thông, gây khó khăn cho công tác giám sát, kiểm tra các tuyến đập và đi lại vận chuyển vật liệu khi cần thiết.

(2) Giải pháp xử lý:

- Khi phát hiện sạt lở đất làm ắc tắc giao thông, người phát hiện ngay lập tức báo cáo cho Lãnh đạo Xí nghiệp thủy lợi IV để chỉ đạo huy động lực lượng khảo sát, đánh giá hiện trạng sạt lở và đề xuất phương án xử lý.

- Sử dụng ca nô đi trong lòng hồ để vận chuyển lực lượng tuần tra, kiểm tra công trình.

- Tùy theo mức độ sạt lở và tính chất cấp thiết của việc thông đường, Lãnh đạo Xí nghiệp IV báo cáo Giám đốc Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định và đề xuất biện pháp xử lý và khắc phục sớm nhất.

- Căn cứ chỉ đạo của Giám đốc Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định, các bộ phận tổ chức triển khai các biện pháp thông đường. Trường hợp

sạt trượt ít, điều động lực lượng xung kích để thực hiện xúc dọn, thông đường trước, sau đó hoàn thiện công tác xử lý khu vực sạt trượt sau.

- Trường hợp khối lượng sạt trượt lớn cần thông báo các đơn vị liên quan thực hiện huy động nguồn lực của Đội xung kích và trang thiết bị máy móc của các đơn vị thi công đã được ký kết hợp đồng nguyên tắc hàng năm để đưa máy móc lên hiện trường xử lý.

- Trong quá trình khắc phục sự cố sạt trượt đường giao thông vẫn phải duy trì công tác tuần tra, kiểm tra các khu vực đập bằng các phương tiện thay thế khác (như ca nô, thuyền, các phương tiện đường bộ không qua khu vực sạt lở).

d. Tình huống 4: Tình huống vỡ đập.

Tình huống vỡ đập có thể do nhiều nguyên nhân khác nhau: Có thể do thiên tai như động đất hoặc xảy ra lũ lớn vượt tần suất lũ kiểm tra. Ngoài ra có thể do lỗi của con người như thiết kế hoặc thi công không đúng; vật liệu đắp đập không đúng như thiết kế hay sai sót trong quá trình vận hành cũng dẫn tới sự cố về đập.

Trường hợp xử lý tình huống khi xảy ra vỡ đập cần đề cập nhiều nội dung, phương án xử lý phức tạp, đã được xây dựng riêng trong *Kế hoạch ứng phó tình huống khẩn cấp hồ chứa Núi Một* được phê duyệt tại quyết định số 4963/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định.

e. Phương án ngăn ngừa các tình huống nêu trên:

Để giảm thiểu thiệt hại nếu các tình huống trên xảy ra, Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định đã nghiên cứu và đề xuất như sau:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, thu thập và phân tích các số liệu quan trắc để chủ động đánh giá ổn định đập/ công trình thủy công.

- Lắp đặt hệ thống camera giám sát phục vụ theo dõi trực quan/ từ xa hệ thống công trình thủy công và hồ chứa.

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống cảnh báo lũ hạ du, nhằm hạn chế tối đa rủi ro cho nhân dân sinh sống ở vùng hạ lưu của hồ chứa.

- Trước mùa lũ, tổ chức rà soát, bảo dưỡng định kỳ các hệ thống thiết bị. Đặc biệt là hệ thống thông tin liên lạc, các thiết bị đóng mở, gia cố kết cấu công trình thủy công, đường giao thông cũng như tổ chức sát hạch lực lượng vận hành đảm bảo năng lực đáp ứng nhiệm vụ khi xảy ra các tình huống sự cố.

- Định kỳ hàng năm, Công ty tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghề, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về quan trắc, xây dựng, thủy văn để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Luôn luôn đảm bảo số lượng và chất lượng nhân lực ứng trực thường xuyên trong mùa mưa bão.

IX. Nguồn lực tổ chức thực hiện phương án.

1. Về nhân lực:

- Tổng nhu cầu dự kiến biên chế lực lượng bảo vệ là 6 người, trong đó 2 người tại tổ quản lý hồ Núi Một được phân công trực và tham gia nhiệm vụ tại công trình; 4 người bao gồm (1 Giám đốc Xí Nghiệp, 1 Phó Giám đốc Xí nghiệp; 1 kỹ thuật Xí nghiệp; 1 nhân viên phòng QNL & CT Công ty) tham gia lực lượng bán chuyên trách khi có bão, lũ xảy ra, thực hiện thường trực theo quy định; Giám đốc Xí Nghiệp là người trực tiếp điều hành, lãnh đạo chung.

- Chế độ làm việc kiêm nhiệm; bên cạnh công tác bảo vệ công trình, còn có nhiệm vụ quản lý, vận hành công trình và một số nhiệm vụ khác.

- Để chủ động khi có mưa bão hoặc tình huống khẩn cấp gây mất an toàn cho đập, hồ chứa, Ban Chỉ huy phòng, chống lụt bão công trình có phương án cụ thể phối hợp với UBND thị xã An Nhơn; xã Nhơn Tân và chuẩn bị lực lượng thường trực theo nội dung phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Về vật lực:

a) Công ty: Đảm nhận bố trí nguồn kinh phí lấy từ nguồn kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và nguồn thu từ sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác theo chế độ của nhà nước để đảm bảo cho công tác bảo vệ phạm vi công trình đập, cống, tràn xả lũ, lòng hồ do Công ty quản lý.

- Vật tư: Rọ đá, đá hộc, dăm lọc, cát được tập kết ở kho nhà quản lý và ngay công cứ.

- Công cụ hỗ trợ: Các nhân viên bảo vệ đang trang bị dùi cui,... khi thực hiện ca làm việc.

- Thiết bị hỗ trợ: đèn pin, ống nhôm, áo mưa,... phục vụ cho công tác kiểm tra.

- Phương tiện: cano, xe gắn máy.

Chi tiết tại Phụ lục II

b) Chính quyền địa phương: Huy động vật lực dự phòng của địa phương và trong dân trong các trường hợp xảy ra sự cố, tình huống khẩn cấp.

X. Trách nhiệm của chủ sở hữu, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước, chính quyền các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan.

1. Công ty TNHH KTCT Thủy lợi Bình Định:

- Sau khi phương án được phê duyệt, phối hợp với UBND thị xã An Nhơn tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo an ninh, an toàn và vận hành công trình đáp ứng nhiệm vụ thiết kế; tuyên truyền, phổ biến nâng cao ý thức, trách nhiệm tới các tổ chức, cá nhân liên quan trong công tác bảo vệ công trình.

- Công ty TNHH KTCT Thủy lợi có trách nhiệm trực tiếp quản lý, bảo vệ các mốc chỉ giới và lưu trữ hồ sơ cắm mốc đã được phê duyệt.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý an toàn đập và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, pháp luật về quản lý, khai thác và bảo vệ công trình hồ chứa nước Núi Một.

- Báo cáo về hiện trạng an toàn đập, hồ chứa gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn định kỳ theo quy định; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo, phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương trong phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước Núi Một được duyệt.

- Lập biên bản và báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm ảnh hưởng đến an toàn công trình.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng (Công an thị xã An Nhơn, Công an huyện Vân Canh, Công an tỉnh, Công ty có dịch vụ đào tạo bảo vệ,...) tổ chức các lớp bồi dưỡng, huấn luyện chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công nhân viên và lực lượng bảo vệ theo quy định.

- Tổ chức lực lượng trực bảo vệ công trình và đảm bảo thông tin liên lạc xuyên suốt 24/24h.

- Tiếp tục tổ chức lập và triển khai thực hiện phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ khu vực lòng hồ chứa nước theo quy định.

- Quản lý vận hành đập, cống, tràn xả lũ và các hạng mục công trình của hồ chứa đúng với quy trình, quy phạm kỹ thuật đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

- Ngăn chặn các hành vi lấn chiếm, sử dụng đất trái phép trong phạm vi bảo vệ các hạng mục công trình được giao quản lý, các hoạt động gây cản trở đến việc quản lý, sửa chữa và vận hành đập, các hành động xâm hại đến mốc giới xác định hành lang bảo vệ hồ chứa, công trình.

- Giám sát việc thực hiện các nội dung trong giấy phép của tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi (nếu có) và các hoạt động khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; khi phát hiện có vi phạm kiến nghị UBND cấp xã, các cơ qua có thẩm quyền để xử lý.

- Giám sát việc tổ chức thực hiện của lực lượng bảo vệ; kiểm soát, xử lý thông tin báo cáo hàng ngày từ lực lượng bảo vệ và cơ quan an ninh địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan của thị xã An Nhơn thực hiện công tác bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn các hạng mục công trình được giao quản lý; tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật trong công tác bảo vệ đập, hồ chứa nước Núi Một.

- Xây dựng quy chế hoạt động và chế độ phụ cấp cho lực lượng làm công tác bảo vệ công trình. Hàng năm lập kế hoạch và dự toán kinh phí mua sắm trang bị, nhiên liệu, phương tiện hoạt động, huấn luyện đào tạo và phụ cấp cho lực lượng bảo vệ công trình theo quy định.

- Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định (trực tiếp là Xí nghiệp thủy lợi 4) có trách nhiệm trực tiếp quản lý, bảo vệ các mốc chỉ giới và lưu trữ hồ sơ cấm mốc được phê duyệt.

- Tổng kết, đánh giá việc thực hiện phương án bảo vệ hàng năm; báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) xem xét sửa đổi, bổ sung phương án nếu cần thiết.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định:

- Chỉ đạo thực hiện phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước Núi Một; ngăn chặn, xử lý kịp thời hành vi vi phạm pháp luật về thủy lợi trong phạm vi bảo vệ công trình và thực hiện quản lý an toàn công trình đập, hồ chứa nước Núi Một.

- Chỉ đạo huy động lực lượng, vật tư, phương tiện bảo vệ công trình đập, hồ chứa nước Núi Một khi xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố.

- Chỉ đạo việc kiểm tra, thanh tra thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ công trình đập, hồ chứa nước Núi Một; giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện và quyết định việc phê duyệt, điều chỉnh phương án bảo vệ công trình.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Định:

- Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện phương án bảo vệ công trình đập, hồ chứa nước Núi Một của đơn vị khai thác công trình, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, điều chỉnh phương án bảo vệ khi có đề nghị của đơn vị khai thác công trình.

- Giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện phương án bảo vệ theo thẩm quyền hoặc báo cáo UBND tỉnh để xem xét, giải quyết.

- Kiểm tra, giám sát định kỳ về hiện trạng an toàn đập, hồ chứa nước Núi Một; tham mưu cho UBND tỉnh về công tác chỉ đạo vận hành và công tác quản lý, bảo vệ hồ chứa phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Phối hợp chỉ đạo theo thẩm quyền công tác bảo vệ tài nguyên rừng, ngăn chặn các hành vi khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép trong khu vực bảo vệ công trình.

4. UBND thị xã An Nhơn, huyện Vân Canh:

- Giao nhiệm vụ trực tiếp cho UBND cấp xã có liên quan trong công tác tổ chức, tham gia, phối hợp bảo vệ đập, hồ chứa.

- Quản lý, ngăn chặn hành vi lấn chiếm, sử dụng đất trái phép trong phạm vi bảo vệ đập và vùng lòng hồ chứa, các hoạt động gây cản trở đến việc quản lý, sửa chữa và vận hành đập, các hành động xâm hại các mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ hồ chứa nước Núi Một. Tiến hành hòa giải các tranh chấp (nếu có) về khai thác và bảo vệ công trình phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Chuẩn bị đầy đủ vật lực, nhân lực được giao theo phương án được phê duyệt và sẵn sàng hỗ trợ theo thẩm quyền khi có đề nghị của chủ đập, hồ chứa. Tổ chức

cứu hộ đập của công trình hồ chứa nước Núi Một kịp thời khi xảy ra sự cố hoặc có khả năng xảy ra sự cố.

- Có trách nhiệm phối hợp với Công ty TNHH KTCT thủy lợi (trực tiếp là Xí nghiệp thủy lợi 4) thông báo cho nhân dân địa phương vùng lòng hồ hồ chứa nước Núi Một và hạ lưu đập tình hình các đợt lũ, cảnh báo các nguy cơ có thể xảy ra làm thiệt hại về người và tài sản, đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn.

- Phối hợp với Công ty TNHH KTCT thủy lợi Bình Định (trực tiếp là Xí nghiệp thủy lợi 4) tuyên truyền cho người dân biết, hiểu và thực hiện tốt các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ an ninh, an toàn đập, hồ chứa nước Núi Một.

- Chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo chỉ đạo của Ban Chỉ huy phòng, chống lụt bão công trình hồ Núi Một và theo các phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Núi Một đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Ban chỉ huy Quân sự thị xã An Nhơn

Chỉ đạo xây dựng lực lượng xung kích ở các xã Nhơn Tân, Nhơn Thọ, Nhơn Phúc, Nhơn Lộc, Phường Nhơn Hòa. Hướng dẫn thành lập trung đội, tiểu đội có phương án cụ thể với tư thế sẵn sàng ứng cứu khi có sự cố xảy ra; phối hợp cùng với địa phương thực hiện tốt công tác di dời dân đến nơi an toàn.

6. Công an thị xã An Nhơn

Chỉ đạo lực lượng Công an giữ gìn an ninh trật tự khi công trình vận hành điều tiết lũ và khi công trình xảy ra sự cố; phối hợp cùng với địa phương thực hiện tốt công tác di dời dân đến nơi an toàn.

7. UBND xã Nhơn Tân:

- Thực hiện phối hợp với Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi trong việc quản lý, bảo vệ các các mốc giới đã bàn giao cho địa phương để giải quyết các vấn đề có liên quan.

- Tuyên truyền, phổ biến đến nhân dân trong vùng về các quy định của pháp luật trong công tác bảo vệ đập, hồ chứa nước, hướng dẫn người dân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong đơn vị, khu vực bảo vệ.

- Huy động lực lượng, vật tư, phương tiện và sẵn sàng tham gia ứng cứu, bảo vệ công trình khi xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố.

- Đối với các phương tiện giao thông thủy đi lại trong lòng hồ chứa phục vụ cho người dân Làng Chôm, UBND xã Nhơn Tân tổ chức kiểm tra theo thẩm quyền các chủ phương tiện thuyền bè (thuộc địa bàn quản lý) về công tác an toàn cho người (trang bị áo phao, phao cứu hộ,...), đảm bảo an ninh trật tự và chủ phương tiện thủy có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh chung, không gây ô nhiễm môi trường khi hoạt động trong lòng hồ; trường hợp có sự việc vượt thẩm quyền, báo cáo UBND thị xã An Nhơn chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp xử lý. (Trên cơ sở các quy định hiện hành Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; Nghị định số 67/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi).

8. UBND xã Canh Liên:

- Thực hiện phối hợp với Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi trong việc quản lý, bảo vệ các các mốc giới đã bàn giao cho địa phương để giải quyết các vấn đề có liên quan.

- Tuyên truyền, phổ biến đến nhân dân trong vùng về các quy định của pháp luật trong công tác bảo vệ đập, hồ chứa nước, hướng dẫn người dân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong đơn vị, khu vực bảo vệ.

- Huy động lực lượng, vật tư, phương tiện và sẵn sàng tham gia ứng cứu, bảo vệ công trình khi xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố.

- Đối với các phương tiện giao thông thủy đi lại trong lòng hồ chứa phục vụ cho người dân Làng Chôm, UBND xã Canh Liên phải tổ chức kiểm tra các chủ phương tiện thuyền bè (thuộc địa bàn quản lý) về công tác an toàn cho người (trang bị áo phao, phao cứu hộ,...), đảm bảo an ninh trật tự và chủ phương tiện thủy có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh chung, không gây ô nhiễm môi trường khi hoạt động trong lòng hồ.

9. Công ty Cổ phần Đầu tư thủy điện hồ Núi Một:

- Phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của 2 Công ty trong các trường hợp liên quan đến công tác bảo vệ, quản lý khai thác, vận hành điều tiết nước qua hồ chứa đảm bảo an toàn công trình.

- Phối hợp trên tinh thần đề cao trách nhiệm, góp phần phát huy hiệu quả của công trình trong công tác vận hành điều tiết lưu lượng nước cấp hạ du qua công lấy nước của hồ chứa kết hợp phát điện.

10. Các đơn vị khác có liên quan:

- Có trách nhiệm phối hợp với Công ty TNHH KTCT thủy lợi (trực tiếp là Xí nghiệp thủy lợi 4) trong công tác quản lý, bảo vệ đập, hồ chứa nước Núi Một và tổ chức thực hiện các nội dung liên quan theo đúng phương án bảo vệ được phê duyệt.

- Tham gia hỗ trợ ứng cứu về cả nhân lực và vật lực khi công trình xảy ra sự cố.

- Thực hiện các nội dung khác theo các quyết định của cấp có thẩm quyền đã giao nhiệm vụ cho các đơn vị có liên quan.

11. Trách nhiệm của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định:

- Tham mưu giúp UBND cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo quy định tại khoản 1 Điều 43 của Luật phòng, chống thiên tai;

- Chỉ huy ứng phó thiên tai, ứng phó với tình huống khẩn cấp tìm kiếm cứu nạn thiên tai trong phạm vi địa phương, phạm vi ảnh hưởng của đập, hồ chứa nước Núi Một;

- Kiểm tra, đôn đốc các sở, cơ quan tại địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai; ứng phó với tình huống khẩn cấp;

- Giúp UBND tỉnh chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo việc thống kê đánh giá thiệt hại, xác định nhu cầu hỗ trợ, triển khai công tác khắc phục hậu quả và phục hồi tái thiết sau thiên tai;

- Thực hiện các nội dung về Quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định;

- Tổ chức huấn luyện, đào tạo, diễn tập, tập huấn cho các lực lượng tham gia hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai;

- Chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm từng bước nâng cao năng lực dân sự trong hoạt động ứng phó thiên tai;

- Tập trung nguồn nhân lực, trang thiết bị, xây dựng công cụ hỗ trợ cho Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp tỉnh; kết nối trực tuyến với cơ quan phòng, chống thiên tai Trung ương và các cấp ở địa phương phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy điều hành phòng, chống thiên tai;

- Theo dõi công tác ứng phó với thiên tai, ứng phó với tình huống khẩn cấp, phương án bảo vệ đập của chủ đập, kịp thời hỗ trợ ứng phó khi cần thiết.

XI. Tổ chức thực hiện:

Sau khi Phương án được duyệt, căn cứ vào tình hình thực tế tại khu vực, hàng năm Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định phối hợp với Công an tỉnh Bình Định, Công an thị xã An Nhơn tổ chức phổ biến nội dung Phương án, tập huấn công tác Phòng chống cháy nổ, bảo vệ ANTT an toàn các hạng mục công trình cho CBCNV trong Công ty; Kết hợp công tác diễn tập PCTT&TKCN diễn tập các tình huống có thể xảy ra để nâng cao cảnh giác, tăng cường công tác ứng phó bảo vệ.

Phối hợp với Công an tỉnh Bình Định để tập huấn và diễn tập công tác phòng cháy chữa cháy hàng năm, công tác bảo vệ đập, hồ chứa và thực hiện ngay sau khi Phương án được phê duyệt.

CBCNV Công ty ngoài nhiệm vụ chuyên môn có nghĩa vụ là lực lượng dự phòng trong công tác bảo vệ đập, hồ chứa nước và ứng phó sự cố do mưa lũ, khả năng phản ứng nhanh, hiệu quả với các tình huống đột xuất và sự cố gây mất an toàn của công trình.

Trong quá trình thực hiện, khi Phương án Bảo vệ đập, hồ chứa Núi Một không còn phù hợp cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định có trách nhiệm rà soát, điều chỉnh Phương án bảo vệ đập, hồ chứa cho phù hợp và trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

PHỤ LỤC I
CHỈ GIỚI PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH VÀ SƠ ĐỒ MẶT BẰNG
BỐ TRÍ CÔNG TRÌNH

Hiện nay Công ty đang quản lý, bảo vệ hệ thống các mốc chỉ giới công trình đầu mỗi, gồm:

(Tọa độ VN2000, múi chiếu 3°, Lo=108°15')

STT	TÊN MỐC	X	Y	KHOẢNG CÁCH
KHU ĐẦU MỖI				
1	CTTL.01	01527556	00581177	
				17,09
2	CTTL.02	01527572	00581171	
				15,81
3	CTTL.03	01527587	00581166	
				21,21
4	CTTL.04	01527608	00581163	
				31,14
5	CTTL.05	01527639	00581166	
				20,52
6	CTTL.06	01527653	00581181	
				27,02
7	CTTL.07	01527670	00581202	
				27,57
8	CTTL.08	01527697	00581200	
				27,57
9	CTTL.09	01527725	00581198	
				21,93
10	CTTL.10	01527740	00581214	
				21,48
11	CTTL.11	01527744	00581235	
				21,48
12	CTTL.12	01527749	00581256	

				21,40
13	CTTL.13	01527732	00581269	
				26,60
14	CTTL.14	01527739	00581295	
				26,60
15	CTTL.15	01527746	00581320	
				26,60
16	CTTL.16	01527753	00581346	
				14,56
17	CTTL.17	01527749	00581360	
				25,02
18	CTTL.18	01527728	00581361	
				25,02
19	CTTL.19	015277699	00581362	
				26,17
20	CTTL.20	01527702	00581388	
				8,60
21	CTTL.21	015277694	00581389	
				31,26
22	CTTL.22	01527663	00581388	
				31,26
23	CTTL.23	01527631	00581387	
				31,26
24	CTTL.24	01527600	00581387	
				31,26
25	CTTL.25	01527569	00581386	
				14,32
26	CTTL.26	01527555	00581389	
				45,01

27	CTTL.27	01527510	00581390	
				28,44
28	CTTL.28	01527482	00581385	
				3,61
29	CTTL.29	01527479	00581387	
				15,57
30	CTTL.30	01527464	00581384	
				94,90
31	CTTL.31	01527433	00581401	
				21,95
32	CTTL.32	01527422	00581420	
				20,10
33	CTTL.33	01527420	00581440	
				19,24
34	CTTL.34	01527401	00581443	
				28,30
35	CTTL.35	01527377	00581458	
				45,71
36	CTTL.36	01527369	00581503	
				36,35
37	CTTL.37	01527364	00581539	
				32,29
38	CTTL.38	01527360	00581571	
				32,29
39	CTTL.39	01527355	00581603	
				32,29
40	CTTL.40	01527351	00581635	
				20,12
41	CTTL.41	01527333	00581644	

				18,87
42	CTTL.42	01527323	00581660	
				12,73
43	CTTL.43	01527314	00581669	
				18,03
44	CTTL.44	01527296	00581670	
				30,23
45	CTTL.45	01527271	00581687	
				24,73
46	CTTL.46	01527251	00581702	
				24,73
47	CTTL.47	01527232	00581717	
				24,73
48	CTTL.48	01527212	00581732	
				27,45
49	CTTL.49	01527187	00581743	
				27,45
50	CTTL.50	01527162	00581755	
				27,45
51	CTTL.51	01527137	00581766	
				26,44
52	CTTL.52	01527111	00581773	
				26,44
53	CTTL.53	01527086	00581780	
				41,77
54	CTTL.54	01527045	00581788	
				32,98
55	CTTL.55	01527013	00581796	
				22,14

56	CTTL.56	01526992	00581830	
				26,40
57	CTTL.57	01526971	00581787	
				32,98
58	CTTL.58	01526939	00581779	
				34,06
59	CTTL.59	01526913	00581757	
				34,71
60	CTTL.60	01526887	00581734	
				22,64
61	CTTL.61	01526884	00581711	
				22,64
62	CTTL.62	01526874	00581665	
				25,30
63	CTTL.63	01526866	00581641	
				25,30
64	CTTL.64	01526868	00581621	
				20,10
65	CTTL.65	01526866	00581641	
				24,74
66	CTTL.66	01526874	00581597	
				24,74
67	CTTL.67	01526880	00581573	
				25,00
68	CTTL.68	01526880	00581548	
				15,52
69	CTTL.69	01526876	00581533	
				23,35
70	CTTL.70	01526872	00581510	

Hệ thống các mốc này là cơ sở để đơn vị quản lý, khai thác và địa phương thực hiện công tác bảo vệ công trình khi phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

PHỤ LỤC II
DANH MỤC VẬT TƯ DỰ TRỮ VÀ TRANG THIẾT BỊ
HỖ TRỢ CÔNG TÁC BẢO VỆ

TT	Tên vật tư, trang thiết bị	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Đá hộc	m ³	27,0	Vật tư tại công trình
2	Đá 1x2	m ³	2,5	
3	Đá 4x6	m ³	2,0	
4	Đá 0,5x1	m ³	6,0	
5	Cát	m ³	1,5	
6	Rọ thép	cái	10	Vật tư tại kho nhà quản lý công trình
7	Bao tải	cái	500	
8	Phao cứu sinh	cái	2	
9	Áo phao	cái	9,0	
10	Cuộc bàn (có cán)	cái	9	
11	Xẻng (có cán)	cái	9	
12	Cuộc chim	cái	4	
13	Đèn bão	cái	5	
14	Đèn ắc quy	cái	2	
15	Xà beng 1,5 m	cái	1	
16	Loa tay	cái	1	
17	Búa tạ	cái	4	
18	Búa 3 kg	cái	4	
19	Đèn pin	cái	9	
20	Bình chữa cháy	bình	4	
21	Cano	chiếc	1	
22	Tủ thuốc	chiếc	1	
23	Ống nhôm	cái	1	
24	Dùi cui điện	cái	1	